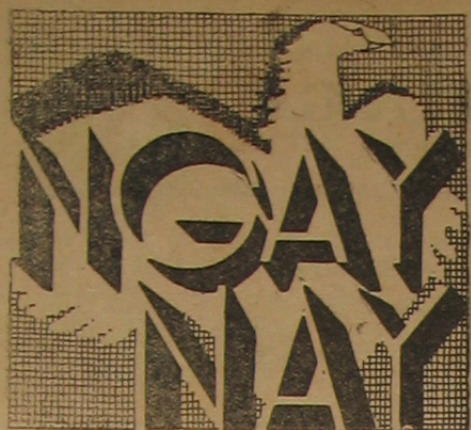




PHẢI BỘ NHƯ' TÂY

TAM THẬP NIÊN KỶ NIỆM

(Xem thơ Tú Mỡ trong số này)



XÃ XÊ — Bác Lý ạ, chúng ta phải bắt chước cái ý hay của các cụ, đặt một tiệc rượu để kỷ niệm ngày chúng ta đi chơi Hà-nội.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHÁCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tín nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Kinh hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1e) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sởi, sùi, sưng, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thông : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bổ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hết hoảng, bỏn thẩn, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực gầy suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi một... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay. giá 1\$00.

DÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ù tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa !

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà bà có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 24, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thẩm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

BỒ PHỄ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khí thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, thấu, súc, sưng, khạc huyết, lao, sởi... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phễ trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phễ trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) — Khỏi bệnh sưng, súc (khó thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy âm khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí cổ tinh, và đắt nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỗi một.

Di tinh : Khi cương dương, không cứ lúc nào, tinh khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh khí bất sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, lên hạch lên soai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiểu tiện trong đặc bất thường, có dây, có cặn, nhớt nhớt ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dầu ướt, đỏ, bấp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không điều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc đi-tinh, mộng-linh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bồ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gia long

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tân, 100 Bonnal. Namđinh : Việt-long 28 Rue Champeaux, Thabinh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Hảidương : Phá Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbinh : Ich trí, 41 Rue du Marché. Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dào-Quý, 5 Théâtres. Yênbáy : Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bảng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amira Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Gai. Huế : Văn-Hòa, 29 Pae Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thăng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Từ-sơn. Phanrì : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Falfoo : Châu-Liên, 223 Pont japonais. Pa om Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thakhet : Maison Chung-Kỷ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÃ.



ĐOÀN ÁNH SÁNG ĐẶT VIÊN GẠCH ĐẦU TIÊN

Đến thứ bảy 30 Avril, hồi 4 giờ 30 chiều, Đoàn Ánh Sáng sẽ tổ chức

Cuộc lễ đặt viên gạch đầu tiên ở trại Anh Sáng Phúc Xá

Bây giờ đoàn bước vào thời-kỳ thực hiện mục đích; công cuộc gây quỹ, mài miệt trong sáu tháng nay (kể từ 14 Octobre 1937, ngày Đoàn được chính-thức thành lập) đã đem lại cho Đoàn số tiền đủ dựng một trại **ÁNH SÁNG ĐẦU TIÊN**. Đây chỉ là việc chính định trong chương-trình số 1. Ngoài ra Đoàn đã làm và vẫn tiếp tục làm nữa những việc khác như: gây quỹ, kiểm hội-viên, thay đổi các nhà cửa hang tối, giúp sức vào việc dựng làng mẫu ở Bắc-giang, Bắc-bạt, sở Hải-Học Nha-trang, v.v., v.v.

Sở dĩ công việc tiến hành được mau chóng là nhờ ở sự sốt sắng của hơn 200 bạn trong các Ủy ban Hành-động (1). Vì vậy ngoài công việc cố-định và làm tiền, còn có nhiều công cuộc mới như trông nom việc xây dựng nhà cửa, săn sóc và khuyến dạy các bạn nghèo trong những thôn trại **ÁNH SÁNG** sắp dựng, nên đoàn còn cần đến sự giúp sức của các bạn yêu chủ nghĩa Đoàn.

ĐOÀN ÁNH SÁNG LÀ MỘT ĐOÀN MỞ RỘNG CỬA ĐÓN HẾT THẤY MỌI NGƯỜI

Các bạn nên mau mau vào làm việc cho Đoàn hơn là đứng ngoài mà hồ nghi; đóng tiền cũng chưa đủ, các bạn nên vào, vào mà làm việc, coi công việc đoàn là công việc mình, cùng các bạn khác ra sức tìm tòi những điều hay, ngăn ngừa những điều dở, và đánh đổ những sự khó khăn phải gặp trong khi hành động mà khi có hành động mới thấy.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ÁNH SÁNG

Thư ký: Nguyễn xuân Đào

1.) Có các Ủy ban Tổ chức và Khánh tiết, Tuyên truyền, Bài trí, Kiến trúc, Công tác, Mua bán, Khảo cứu về thôn Ánh Sáng, Pháp luật, Y tế.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

ĐẢNG XÃ HỘI VÀ ĐẢNG CỘNG SẢN

MỤC đích của chủ nghĩa xã hội là sự phá bỏ hết giai cấp trong xã hội. Phương pháp để đạt mục đích ấy là sự tranh đấu của giai cấp lao động với giai cấp tư bản. Giai cấp lao động sẽ giẫy một cuộc cách mệnh để cầm lấy chính quyền, cải tạo xã hội thành một xã hội mới, hợp với chủ nghĩa xã hội duy vật.

Đảng xã hội quốc tế hay đảng cộng sản quốc tế đều theo chủ nghĩa ấy cả. Hai đảng ấy đều nghĩ rằng chế độ xuất sản hiện hành không còn thích hợp với chế độ tài sản hiện có nữa; chỉ sự thay đổi của chế độ tài sản mới có thể đem lại sự nhích nhằng đã mất. Và cả hai cũng tuyên bố rằng muốn có sự thay đổi ấy, phải cần đến sự hợp lực của hết thảy giai cấp lao động của thế giới: vì đó, nên cộng sản hay xã hội, hai đảng đều có tính cách quốc tế cả.

Nhưng đến đây ta thấy hai đảng rẽ theo hai đường khác nhau. Cuộc cách mệnh đem giai cấp lao động lên nắm lấy chính quyền, cuộc cách mệnh ấy cần phải thế nào? Có cần dựa vào trình độ tiến hóa của giai cấp lao động trong một xứ nhất định, hay là chỉ cần lấy sức mạnh thừa cơ hội đoạt lấy chính quyền? Đây là then chốt của sự chia rẽ hai đảng cộng sản và xã hội quốc tế.

Theo đảng xã hội quốc tế, cách mệnh có nghĩa là cách mệnh về xã hội. Trái lại với đảng cấp tiến xã hội, đảng xã hội quốc tế tin rằng thay đổi xã hội không thể chỉ dựa vào những sự cải cách từ tốn và liên tiếp; một ngày kia, lúc xã hội tư bản hiện thời đã bị cải cách nhiều rồi, là lúc phải có một cuộc cách mệnh đến thay đổi hẳn những nguyên tắc nền tảng của xã hội ấy. Đi từ chế độ tài sản hiện hành đến chế độ sung công của chủ nghĩa xã hội, thế nào cũng có một lúc người ta không thể cải cách mon man được nữa: sự tiến hóa từ tốn lúc đó sẽ ngừng lại, để chỗ lại cho cuộc cách mệnh. Con gà con lúc ra

đời cũng cần phải mổ vỡ cái vỏ trứng bao bọc lấy nó. Sự sinh nở nào cũng là một cuộc cách mệnh; một xã hội mất, một xã hội khác sinh, là lúc có sự đau đớn, sự phá hoại xảy ra. Xem đó thì ý tưởng cách mệnh xã hội hợp với luật thiên nhiên, hợp với thuyết sinh vật tiến hóa của Darwin.

Vậy theo đảng xã hội, thay đổi xã hội cần phải có một cuộc cách mệnh về chính trị mới thành hoàn hảo. Nhưng cuộc cách mệnh về chính trị, cuộc chiếm đoạt chính quyền, nếu chỉ có thế, thì không sao đủ được. Đảng xã hội không muốn có những cuộc cách mệnh chính trị vội vàng, chưa hợp với trình độ dân chúng. Những cuộc cách mệnh về chính trị chỉ có kết quả tốt khi nào có thể đưa đến ngay được một cuộc cách mệnh về xã hội. Mà muốn được như vậy, trước cuộc cách mệnh phải có cuộc dự bị, chính đốn trong trí não người ta đã. Cần phải tuyên truyền cho ai nấy biết rằng chế độ sung công tài sản là hợp với lẽ phải, hợp với sự trật tự, với sự bình đẳng, với sự tự do, thì mới có thể đem chế độ ấy thay vào chế độ tài sản hiện hành được. Cần phải xếp đặt và khuếch trương những cơ quan lao động hiện có trong chế độ tư bản, cần huấn luyện giai cấp lao động, mới mong có thể tổ chức được một xã hội mới. Thí dụ trong xã hội mới, buổi đầu, các nghiệp đoàn sẽ là nền tảng của chế độ xuất sản, các hiệp xã (cooperatives) sẽ là nền tảng của chế độ phân phát phẩm vật. Nếu những nền tảng ấy không rộng rãi vững vàng, thì đầu tuyên hành hàng nghìn đạo luật để thay đổi xã hội, xã hội vẫn không thay đổi được.

Đối với đảng cộng sản, điều cốt yếu là cuộc cách mệnh về chính trị đã. Phải cần đem hết sinh lực, hết tinh thần ra phấn đấu cho tới cùng để đoạt lấy chính quyền, rồi mới mong cải tạo xã hội được. Những công cuộc cải cách

nhỏ trong xã hội tư bản chỉ là những giấy trôi buột một cách khôn khéo giai cấp lao động trong chế độ hiện hành mà thôi. Vì thế cho nên đối với những công cuộc cải cách trong xã hội, đầu có lợi cho giai cấp lao động, đảng cộng sản cũng giữ một thái độ thờ ơ, lạnh nhạt. Muốn thành công, không có gì khác là huấn luyện lấy một số đồng chí trong giai cấp lao động, để hết sức chiếm lấy chính quyền, rồi lúc đã được chính quyền rồi, mới có thể phá hủy chế độ tư bản hiện thời, lập nên xã hội mới. Giai cấp lao động lúc đó sẽ giữ lấy quyền độc tài trong xã hội để trừ phá bằng đủ mọi cách sự chống cự của giai cấp tư bản, liên lạc giai cấp lao động với quần chúng, công, nông, rồi tổ chức nên một xã hội mới, trong đó không còn giai cấp phân biệt nữa. Nếu không thế, sự chiến đấu sẽ đưa giai cấp lao động đến sự bại vong. Nếu chỉ có hết sức lập thành chánh đảng, rồi cố đoạt chính quyền trong vòng pháp luật của chế độ tư bản thì không sao khỏi cái kết quả chán nản kia được. Là vì giai cấp tư bản sẽ chống cự lại một cách mãnh liệt, mà giai cấp đó chống cự rất dễ thắng, vì họ có tiền tài, có tổ chức, có pháp luật về phe với họ. Đảng xã hội ở các nước Anh, Đức, Thụy Điển, Na-Uy, Áo cũng đã có lần lên cầm quyền chính, nhưng không lúc nào đem chủ-nghĩa xã-hội thực hành được. Ở Đức, họ đã đưa dân chúng đến sự độc tài của Hitler, ở Áo cũng vậy.

Hai đảng xã hội và cộng-sản chính kiến khác nhau như thế, khác nhau vì ý tưởng về thế tài của sự giai cấp tranh đấu. Một đảng, đảng xã hội, thì muốn dự bị cải cách cho sẵn sàng trong chế độ tư bản đã, rồi đến lúc chín chắn mới có cách mệnh. Một đảng, đảng cộng sản, muốn cách mệnh trước đã, rồi mới cải cách sau. Vì hai ý tưởng chính khác nhau ấy, hành vi của hai đảng cũng sinh ra khác nhau.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

HỘI QUỐC LIÊN thứ nhất đã chết rồi?

Thời Chiến quốc, Tề-Hoàn-Công nhờ tài chính trị của Quân Trọng đứng địa vị bá chủ mà hợp tam nước chư hầu ở đất Thao để tôn phủ nhà Chu đã suy nhược. Tuy dựa tiếng tôn phủ nhà Chu, nhưng kỳ thực chỉ cốt gây vấy cánh để mong đàn áp nước Sở thế cô.

Rồi lại đến lượt Sở nhờ tài chính trị của Bách-lý-Hề mà bá chủ chư hầu... Rồi lại đến lượt một nước khác cho tới khi nhà Tần lên ngôi hoàng đế.

Hơn hai mươi năm thế kỷ sau, Pháp và Anh hợp các nước Âu châu ở Genève để tôn phủ Hòa-bình đã lung lay. Tuy dựa tiếng tôn phủ Hòa-bình mà kỳ thực chỉ cốt gây vấy cánh để mong đàn áp nước Đức vừa bại trận.

Nhưng nay đã sắp đến lượt nước Đức bá chủ chư hầu chưa?

Điều ấy chưa rõ, Nhưng thấy Đức «hầu» Hitler diễn thuyết luôn đề tôn phủ Hòa-bình thì kẻ cũng đáng sợ:

Hội Quốc liên thứ hai sẽ thành lập chăng?

Thời Chiến quốc, ngoài sự tôn phủ nhà Chu, Tề-hoàn-Công còn đặt ra năm điều cấm rất quan trọng:

- 1.) Cấm lấp giòng nước chảy;
- 2.) Cấm ngăn trở việc đong thóc;
- 3.) Cấm đổi con trâu;
- 4.) Cấm lấy thiếp làm vợ;
- 5.) Cấm cho dân bà dự vào việc chính trị.

Nếu Đức hầu mà bá chủ Âu-châu thì thế nào cũng có nhiều điều cấm quan trọng như thế, để báo đáp lại những điều cấm mà Hội Quốc liên thứ nhất đặt ra cho riêng mình Đức được hưởng, chẳng hạn như cấm có tàu chiến trọng lượng quá 10.000 tấn, cấm có máy bay chiến đấu, cấm có tàu ngầm, v.v. Vậy những điều cấm của Đức hầu nếu Đức hầu bá chủ Âu-châu sẽ là những gì?

Chắc thế nào cũng có:

- 1.) Cấm người Do - thái được sống ở nội địa Âu-châu;
- 2.) Cấm dân được phép nghèo đói vì nghèo đói thì sẽ thành vô sản và sẽ theo chủ nghĩa cộng sản mất;
- 3.) Cấm lấy vợ nếu không thuộc giống Aryen;
- 4.) Cấm có đảng phái trừ đảng chủ thập ngọc;
- 5.) Cấm những nước láng giềng nhỏ của Đức được độc lập.

Cũng năm điều cấm như ở thời Chiến quốc.

Trong khi ấy chẳng rõ Nhật hầu đã bá chủ các nước chư hầu ở Á-châu để tôn phủ... Nhật hoàng chưa? Và đề đề nghị năm điều cấm gì chưa?

Những sự so sánh trên kia khiến ta thấy Quân Trọng đáng là ông tổ của chủ nghĩa đế quốc ở Á-đông.

Còn ông thủy tổ của chủ nghĩa xã hội cũng ở thời chiến quốc. Đó là Đẩu-cổ ó-đồ tự Tử-Văn.

Vừa được cất làm linh đoán nước Sở (gần như thủ tướng) Đẩu - cẩu - ó - đồ bắt bao nhiêu những ấp riêng của các quan triều thần đều phải nộp một nửa vào công khố, thì hành ngay từ họ Đẩu trước. Các quan đều phải theo lệnh cả. Đó tức là cách đánh



thuế tư sản, hơn nữa, cách sung công các tư-sản như các nhà máy thời nay vậy.

Sử ký nhân loại, quanh đi quẩn lại, có gì mới lạ đâu!

Nhưng ở nước Nam ta? Từ ngày ông Phạm-Quỳnh thủ tướng Trung-kỳ lên cầm quyền chính, chẳng hay đã một lúc nào ông lớn võng có tướng bá chủ chư hầu chưa? Nhưng, than ôi, ông lại theo vương đạo. Và, than ôi, cũng chẳng có những nước chư hầu nào bị bẹp, thực bị bẹp cả, để ông có thể bá chủ được!

Kể ông Vũ-dinh-Dy còn thiết tha với bá đạo hơn ông nhiều. Vì ông Dy đương tha thiết... suồng với cái thuyết Đông Dương liên hiệp. Tôi rất mong cho cái ông Quân Trọng non ấy chủ trương nổi cái thuyết hay ho của ông. Và chúng có cuộc hội họp các nước chư hầu Bắc, Trung, Nam, Mên, Lào ở thành phố Hà-nội để đề nghị kịp lấy một vài điều cấm, chẳng hạn như:

- Cấm uống rượu.
- Cấm hội họp.
- Cấm vui cười.
- Và cấm... Tự do.

Khái-Hưng

BẮC MỜI

Chúng tôi đã nhận được từ báo Aéro-Club du nord de l'Indochine (Hội hàng không phía bắc Đông-dương), tờ báo cổ kích về nghệ hàng không xứ này. Xin giới thiệu cùng độc giả Ngày Nay.

9 giờ tối thứ bảy 16 Avril ở nhà Hát Lớn

sẽ diễn

KIM TIỀN

của VI HUYỀN ĐÁC

Giải thưởng Tư Lực Văn Đoàn về kịch — THỂ LỮ dàn cảnh do đoàn ANH SÁNG tổ chức để giúp vào quỹ

DỰNG TRẠI ANH SÁNG Ở PHÚC XÁ VÀ THÔN ANH SÁNG Ở VOI PHỤC

HIỆN ĐÃ CÓ BẢN VẼ KHẮP CÁC NƠI

Sẽ không quên tiền và không bán chương trình

Có nhiều trò vui phụ rất hay

Có nữ học sinh trường Brioux hát những bài ca Anh Sáng và học sinh trường Thăng Long giúp sức về những trò vui trong khi nghỉ. Tiền các ngài bỏ ra mua vui trong một tối sẽ đem lại cái vui mãi cho dân nghèo được ở nhà Anh Sáng

ĐANG XA HÒI VÀ ĐANG CÔNG SAN

(Tiếp theo trang trên)

Một đảng viên xã hội mong yêu cầu những cuộc cải cách có lợi cho thợ thuyền và từ từ đi đến sự thay đổi xã hội; một đảng viên cộng-sản cần phải quả quyết hăng hái, phục mệnh lệnh của đảng và lúc nào cũng sẵn sàng để chiếm đoạt chính quyền. Đối với sự chiến tranh, thái độ của hai đảng cũng vì thế mà khác nhau: đảng xã hội thiên về hòa bình, vì sự chiến tranh làm cho những cuộc cải cách chậm lại, đảng cộng sản thiên về chiến tranh vì chiến tranh sẽ là một cơ hội để đảng đoạt chính quyền. Đối với sự khủng hoảng về kinh tế xã hội hiện thời cũng vậy, đảng xã hội cố tìm phương pháp để chữa cho khỏi thiệt thòi đến giai cấp lao động và tuyên truyền cho mọi người biết rằng những sự khủng hoảng ấy sẽ không có trong chế độ xã hội; đảng cộng sản thì trái lại mong có những sự khủng hoảng như vậy, vì có khủng hoảng, quần chúng mới khổ cực, mà quần chúng khổ cực dễ sinh ra phản nất: cuộc cách mệnh về chính trị của đảng cộng sản mới nhân đó thành hiện được.

Ấy đó, chỉ vì mỗi đảng hiểu nghĩa chữ «cách mệnh» khác nhau, mỗi đảng theo một thể tài tranh đấu khác nhau, mà hai đảng xã hội và cộng sản có khi phản đối nhau, bành vì nhiều khi trái ngược nhau.

Hoàng Đạo

Giải thưởng cuộc thi Sô Mùa Xuân

Về các giải thưởng cuộc thi Sô Mùa Xuân, có tặng một số phiếu trị 10% để may quần áo tấy ở hiệu La Ligne. Nhưng hiện nay đã đóng cửa; chúng tôi đã có những phiếu trị ở hiệu may Đỗ-hữu-Hiếu thay vào.

N.N.

HỘI TRUYỀN BẢ HỌC QUỐC NGŨ

(Association pour la Diffusion de l'Enseignement du Quốc-ngữ)

Hôm qua, lúc mười một giờ rưỡi, ban đại-biêu của hội đồng trị-sự tạm thời Hội truyền bá học Quốc-ngữ đã đến yết kiến quan Thống sứ.

Ông Châtel tỏ ý hết sức tán thành những sáng kiến của ban tổ chức và hứa sẽ làm cho hội được phép chính thức một cách nhanh chóng.

Sau khi xem qua bản điều lệ và danh sách hội đồng trị sự tạm thời, ông Thống sứ có hỏi thăm cách tổ chức của hội sau này và tỏ lòng mong không bao lâu hội sẽ có chi nhánh ở các tỉnh lớn như Hải-phong, Nam-dinh, Hà-dong, Bắc-ninh v.v., v.v. Ngài lại còn vui lòng nhận chúc danh dự hội trưởng.

Mãi đến hơn 12 giờ, ban đại biểu mới từ giả phủ Thống sứ.

Nay mai, hội đồng trị sự tạm thời sẽ có cuộc hội họp để bàn về phương pháp cổ động.

CÂU Ô

Xin việc làm

Trẻ tuổi, có bằng D. E. P. F. 1 muốn tìm một chỗ dạy học tối ở Hà-nội để học thêm.

Hỏi M. Vũ quốc Trinh, 16 Cité Immobilière Hanoi.

Đàn bà trẻ tuổi; dùng đàn; lanh lợi; thạo về buôn các mặt hàng vải vóc tơ lụa. Muốn tìm một việc bán hàng ở ngay Hà-nội. Xin hỏi Mme Thái, 73 Rue des Papiers Hanoi.

Thiếu niên đứng đắn, đã học qua làm thư từ ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở Hà-nội.

Viết thư cho M. le Directeur de l'Ecole Ich Hsu n. 423 rue Bạch-Mai - Hanoi

Trẻ tuổi, biền cương học ban tư tài, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Tiền lương lấy đủ sống.

Hỏi nhà số 253, Bạch-mai, Hà-nội.

(Xem trang 22)



NGƯỜI và VIỆC

CHÍNH SÁCH « NO BỤNG »

ONG WARREN trong « Thời Báo » (Le Temps) gần đây đến dân thuộc địa chúng ta một cách thiết tha lắm. Sau khi nhắc lại câu nói của một vị thủ hiến Đông Dương về chính sách làm no bụng dân bản xứ, ông Warren bảo rằng nếu dân thuộc địa ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, thì lỗi cũng không phải là ở chính phủ thuộc địa, vì chính phủ ấy, có khi thiếu sự tổ chức hoàn hảo, nhưng bao giờ cũng sẵn lòng tận tụy với thuộc địa. Thế nghĩa là lỗi ở dân bản xứ thôi. Ai bảo dân bản xứ không giàu có để ngoài những số tiền lớn mua hàng rất đắt cho các nhà xuất sản của mẫu quốc, ngoài thuế thân, thuế rượu, thuế muối, thuế thuốc phiện và trăm ngàn thứ thuế khác, còn tiền mà đập để thật lớn để chống với nạn lụt, mà nuôi lấy lũ con bò heo bò nhóc, và để sống một đời đầy đủ, sung sướng?

Ài bảo dân bản xứ mỗi nhà không chứa lấy một kho vàng để mà cung cấp vào những việc ấy? Đã không được thế thì còn kêu ca gì nữa, nghèo khổ thì chịu vậy, đói bụng thì chịu vậy mới là người biết điều. Chính sách « no bụng »! Thật dân An-nam không còn mong gì hơn. Là vì họ đương đói. Nhưng họ mong sung sướng thì không đủ no, cũng như chính phủ nói sung sướng thì không đủ cho chính sách ấy có kết quả được. Muốn chữa bệnh, phải tìm căn, vậy muốn cho dân thuộc địa no, cần phải biết vì làm sao họ đói. Căn nguyên bệnh đói của dân An-nam tương chính phủ cũng đã thừa biết; tuy phức tạp, căn nguyên ấy đại khái không qua mấy điều này: Một là quyền lợi của nhà xuất sản Pháp trái với lợi quyền của dân bản xứ. Thuộc địa là cái gì nếu không là một thị trường chợ hàng hóa của mẫu quốc? Dân bản xứ mua đất thì chịu thiệt vậy, lợi của các nhà xuất sản, của thương mại mẫu quốc trước đã. Ở các nước

văn minh, thì thuế đoan đánh cao là để che chở cho công nghệ trong nước, ở thuộc địa đánh thuế đoan cao là chỉ để che chở cho công nghệ của mẫu quốc. Còn công nghệ của thuộc địa, sống chết không lấy gì làm cần cả. Mà người ta cũng không muốn cho thuộc địa có công nghệ nữa, vì người ta sợ sẽ tranh mất thị trường của người ta. Sự thực là như thế, nó không tốt đẹp gì, nhưng nó là sự thực.

Hai là quyền lợi của những nhà đại tư bản hèn mẫu quốc đem tiền khai thác ở thuộc địa trái với quyền lợi của dân bản xứ. Các nhà đại tư bản đem tiền sang Đông Dương lập nhà Bàng, lập sở mỏ, giếng, cao-su chỉ nghĩ đến một điều: lấy tiền vào túi của họ. Còn dân bản xứ, có khổ sở, có chết đói đến hết, cũng không hề gì đến họ cả.

Vậy chính sách làm no bụng dân thuộc địa cần phải đi trái với lợi quyền của các nhà xuất sản Pháp và các nhà đại tư bản Pháp, một sự xem ra khó khăn lắm. Cho nên, dân bản xứ vẫn đói bụng như thường.

Từ-ly

BẠO LUẬT VỀ BẢO GIỚI

CÁCH đây ít lâu, Hạ-nghị-viện bên Pháp có bản định về đạo dự án cấm không cho xuất bản ra ngoài quốc những tờ báo đăng các bài xét ra có hại cho nước Pháp. Trái lại với lời người ta dự đoán, cuộc tranh luận — tuy vấn đề đó là một vấn đề khó khăn — rất là văn vẻ. Và cuộc tranh luận không đi tới cùng, hoãn lại một hôm khác.

Trong buổi tranh luận đầu tiên, người ta nhắc lại lời các danh nhân về việc đó. Phản đối bản dự án mà ông cho là phạm vào sự tự do của



báo chí, ông nghị Drouot nhắc lại lời nói của:

Anatole France: Sự tự do chỉ có hiệu quả khi nào đầy đủ và hoàn toàn.

De Bonald: Chính-phủ có thể rối loạn về những điều nhà báo nói, nhưng chính phủ có thể tan nát về những điều nhà báo không nói ra.

Ông Drouot còn nhắc lại một bài của nhà viết báo Duclos; ông này, năm 1770, có phản nân về sự báo chí bị kiểm duyệt, và tổ nổi bất bình của ông mà nói đến con... voi, với câu sau này:

— Ấy chính là con vật hơi to lớn một tí, mà nhà báo có thể nói đến không việc gì!

MỘT MẠNG NGƯỜI

CHÚNG TA hẳn còn nhớ cái tai nạn xe lửa xảy ra ở gần ga Đà Bắc, chết mất vài mạng người, và một số người bị thương. Trong số người bị nạn, có một người kỹ sư Tây. Ông này phải nằm điều trị tại nhà thương ít lâu mới lành mạnh.

Vừa rồi, ông đã đệ đơn kiện công ty hỏa xa và đòi một món tiền bồi thường là 6 vạn đồng.

6 vạn đồng! Không rõ việc kiện này kết liễu ra sao, nhưng 6 vạn đồng, tuy là một món tiền lớn, cũng không bằng giá trị một mạng người.

Việc này lại làm chúng ta nhớ đến vụ người đội lái tàu bay dụng chết hai người nhà quê ở Phan Thiết, mà tòa án tỉnh đó, sau khi viện đủ lý lẽ rất kỳ lạ, đã định giá hai mạng đó là... 40 đồng.

Chúng ta không rõ những người hành khách nam và những người làm việc cho sở hỏa xa, bị tai nạn ở Đà Bắc, có được số này bồi thường một chút gì không?

T. L.

ÚM BA LA! CÀ BA CÙNG PHẢI

Báo Đông Pháp ngày 14 Avril 1938: Đảng xã hội cộng hòa hợp nhất bị chia rẽ.

Paris 11 Avril — Sau cuộc bảo cử một nguyên lão nghị viên ở quận Seine, ông Maurice Violette, nguyên lão nghị viên, nguyên tổng trưởng, ông Paul Boncour, nguyên lão nghị viên, nguyên thủ tướng và ông Paul Brandon, thủ dân nghị viên, đã ra ngoài đảng xã hội cộng hòa hợp nhất (thuộc Mặt trận Bình dân).

Ông Maurice Violette bất bình về thái độ của ông Georges Thomas có chân trong đảng đó, trong cuộc bảo cử trên. Trong hai vòng đầu, ông Thomas ứng cử, làm thiệt thòi

cho ông Marrane cộng sản. Đến vòng thứ ba, ông Thomas rút đơn ứng cử mà không nói rõ là nhường phiếu cho ông Marrane, khiến ông Constant ở hữu được trúng cử.

Báo Trung Bắc ngày 14 Avril 1938: Có việc phân rẽ trong đảng liên hiệp xã hội.

Paris 11 Avril — Về cái kết quả hôm trước trong cuộc bỏ phiếu bầu thượng nghị viên ở hạt Seine, các ông Violette nguyên quốc vụ khanh, Paul Boncour nguyên tổng trưởng bộ ngoại giao và ông Brandon nghị viên hạt Paris, đều xin từ chức, thoát ly khỏi đảng xã hội liên hiệp. Ông Violette thì lấy làm chán nản về thái độ của ông Georges Thomas, người trong đảng liên hiệp xã hội. Suốt trong hai vòng đầu, ông này ra tranh cử với ông Marrane, người đảng cộng sản được nhiều phiếu nhất. Đến vòng thứ ba, ông Thomas rút đơn ra, ông nói rằng để nhường ông Marrane người trong chiến tuyến bình dân.

Việt-báo ngày 14 Avril 1938:

Trong đảng xã hội cộng hòa liên hiệp.



Paris 11 Avril — Sau cuộc bảo cử nguyên lão nghị viên ở quận Seine mà ông Marrane, cộng sản được trúng cử (!) ông Maurice Violette, nguyên lão quận Eure-et-Loir và cựu tổng trưởng, ông Paul Boncour nguyên lão quận Loir et Cher, cựu thủ tướng và ông Raoul Brandon, nghị viên Paris đã từ chức đảng viên đảng xã hội cộng hòa liên hiệp.

Vậy báo nào nói đúng?

Có một chỗ ba tờ báo gặp nhau là cùng ra ngày thứ năm 14 Avril và cùng đăng tin Paris 11 Avril.

Thế mới biết làm báo đã khó. Mà dịch báo tây lại khó hơn.

NHỊ LINH

Nay mai sắp có:

SỐ ĐẶC BIỆT
THANH NIÊN
của
NGÀY NAY

CELLES QU'ON N'EMBRASSE PAS

Combien de femmes font elles-mêmes leur malheur en pensant que des lèvres voyantes et violemment fardées peuvent enchaîner le cœur d'un homme. Ces lèvres épaisses, trop maquillées, « on ne les embrasse pas ». Ces cruelles déceptions n'arrivent qu'à celles qui ne connaissent pas encore le nouveau rouge « GUITARE » — tenace et sans trace. — Il donne en effet, dès la première application, la beauté naturelle de la santé et la fraîcheur de la jeunesse qui font toujours l'admiration du sexe masculin. Grâce au « Kissefix » le rouge « GUITARE » tient toute la journée sans que vous laissiez la moindre trace, quoi que vous fassiez. Dès le premier essai, vous serez persuadée et rien ne vous fera plus renoncer à l'une des plus belles choses que la vie peut donner à une femme. Le rouge « GUITARE » existe en huit teintes nouvelles, toutes transparentes et lumineuses. En vente partout en étui luxe: 2p.50 et 1p.20; tube d'essai pour un mois: 0p.30

AGENT EXCLUSIF:

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — HANOI

TIỆC KỶ NIỆM BA MƯƠI NĂM CỦA PHÁI BỘ ĐI TÂY (1908)



«Thứ bảy vừa rồi ở làng Phúc-xá (Gia-lâm) có tiệc tam thập
chu niên của phái bộ năm 1908.

Tiệc làm tại đình làng Phúc-Xá là làng ông Nguyễn-thư-Đại
năm nay phải chứa dăng cai: ông Đại có xuất thêm tiền để
làm tiệc mừng tám vị phái bộ vẫn còn sống cả. Có bảy cuộc
khuyến vũ hành lễ chúc thọ và có mời cụ Võ Hiền, cụ thiếu Vi
Tông đốc Hà-dông, cụ Hiệp tá Ng-năng Quốc, v. v... dự lễ. Dân
chúng tới xem có tới vài nghìn người. Khi các quan khách tới,
liền cử âm nhạc chiêng trống, rồi các cô dân sắp hàng mặc áo
màu điều, khăn xanh chít vành giấy, tề ba tuần, tuần thứ nhất
dâng cành đào và cành hoa thiên tuế, tuần thứ nhì dâng rượu,
tuần thứ ba dâng bánh.

(Tin các báo)

Tám ngài phái bộ đi Tây,
Linh đình làm... giỗ, nhớ ngày Ấu
du.
Thường xuân, chén tạc chén thù,
Rượu ngon, gái đẹp, lu bù cùng
nhau.
Đầu trò có bọn cô dâu,
Áo điều diêm với khăn màu thanh
thiên.
Ba tuần tế tổ, tế tiên,
Cứ theo nghi lễ đặt riêng lạ lùng!
Tuần tiên, múa dịp đánh bông,
Dâng cành thiên tuế và bông huê
đào.
Ý mừng tám cụ niên cao,
Mà tâm bất lão, lúc nào cũng
xuân...
Tuần nhì, chúc rượu ái-ân,
Sau dâng «bánh thánh» vào tuần
thứ ba.
Hát mừng tám vị, năm xưa,
Đi Tây đến chốn, về nhà đến nơi.
Chốc là ba chục năm giờ,
Bao phen sao sượt, cuộc đời đời
thay.

Thế mà phái bộ đi Tây,
«Bát tiên quá hải» ngày nay vẫn
còn.
Sống mà vui với nước non,
Gái tơ mơn mớn, rượu ngon nồng
nàn.
Trong đình quan khách cỗ bàn,
Vòng ngoài dân đói hàng ngàn
xúm đông.
Há mồm, lỗ mắt đứng trông,
Chúc thăm các cụ các ông muôn
đời...!

TÚ MỒ

Tái bút

PHÁI BỘ VÀ... PHÁI BỘ

Nghe đồn những phái bộ,
Mán, mọi, mèo, mường, thồ...
Năm nọ qua Hà-thành,
Dự vào cuộc Hội chợ.
Muốn noi gương các ngài,
Cùng sửa soạn làm cỗ
Kỷ niệm ngày kinh du,
Tiếng thơm lưu vạn cổ...!

TÚ MỒ

PHARMACIE TIN
THÂM HOÀNG TÍN
Pharmacien de 1ère classe

5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI

Hiệu thuốc Tây Vườn hoa
cửa Nam

TEL. 380

Thuốc mới giá hạ

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POCHE-POURTE
2, Rue Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

??? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe «AN THAI» chẳng
cơm có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

Nay mai sẽ xuất bản :

NGÀY SỔ ĐẶC BIỆT NAY «THANH NIÊN»

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước
nhà về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên ta hiện giờ.

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.

Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh Niên.

Thanh Niên ta đi đâu?

Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Sổ đặc biệt
NGÀY NAY sẽ giải bày bằng một cách tường tận.

NGÀY NAY sổ đặc biệt «THANH NIÊN»

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với
chúng tôi về sổ đặc biệt này cho được hoàn toàn
Sẽ có một mục «Thanh Niên diễn đàn» để các bạn trẻ bày tỏ ý kiến.

CUỘC ĐIỂM BÁO

Làng báo

T lâu nay, làng báo đã thêm được
vài tên đình mới ở Bắc và Trung.
Mới đây, lại có tờ *Chuyện Đời* xuất
bản ở Hàiphong, và tờ *Đất-việt* sắp
xuất bản ở Huế. Và nghe đâu tờ
Phụ nữ thời đàm cũng lại sắp tái
bản nay mai.

Trái lại, không hiểu vì lẽ gì, tờ
Bắc-hà và tờ *Phụ-nữ* số gần đây
không thấy tăm hơi.

Một chút thời

CHÚNG ta đã quen với cái lối tò
mò và bẽ rạc của một tờ báo
hàng ngày, nhưng vừa đây, họ đã
có thể làm ta ngạc nhiên hơn nữa,
và sự vô lễ — để không nói hơn —
của họ thật không có bờ bến nào.

Trong một tin thời sự, đã đành
rằng họ cố tìm ra những tí mỉ bần
thiêu mà họ tưởng cần để vừa lòng
độc giả. Nhưng đến trước một người
đã chết, trí tò mò của họ cũng không
tha.

Như vừa rồi, việc một người bởi
và nhân tình tự tử đã là một dịp
cho họ tìm bới, nói đến cả «khuy
quần» của người chết, «quần vén
lên đùi» của cô thiếu nữ, v. v...
nhiều câu như thế nữa mà vì kính
trong các độc giả, tôi không kể ra
đây.

Thật là bất nhã, bần thiêu và ghê
tởm.

Rồi, cũng trên một tờ báo hàng
ngày khác, nhân vụ một thiếu nữ ở
quê nhà lên Hà-nội tự tử, họ cũng
tìm tòi những tài liệu làm như bần
thanh danh của người chết, nghi
ngờ cái «trình tiết» của người bạc
mệnh ấy, và nêu lên một bài học vô
ích và khôi hài mà họ tưởng là
hóm hỉnh lắm.

Trước một người đã chết, họ
cũng không tha! Hay họ là những
con chim diều hâu chỉ thích mùi
thịt rữa, nhắm nhía những cái vơ
nát một cách thòm thèm?

Độc giả chúng ta chỉ cầu cho họ
có một chút tự trọng, một chút
thời!

Cái hộp thư

TRONG làng báo ta thật có nhiều
sự kỳ lạ.

Như cái hộp thư. Hộp thư là một
chỗ dành riêng cho nhà báo khi cần
tra lời cho các bạn đọc về những
việc bài vở, những câu trả lời mà ai
đọc cũng được, không hề gì.

Nhưng mấy nhà báo ta đã đem
hộp thư trên báo làm một cái hộp
thư riêng của mình, nói những
chuyện tư không nên nói.

Còn nhớ một độ, một ông chủ
tờ báo quốc ngữ có cái tên rất là
ái quốc, đã đăng trong hộp thư
mấy câu, đại khái nói vì quý phụ
nhân ông ta bị bệnh, nên tờ báo
phải xuất bản chậm, v. v. Làm như
sự vợ ông ta ốm có liên lạc đến tờ
báo làm làm.

Sự liên lạc có thể có, nhưng đó
là một điều không nên nói ra.

Bây giờ, mấy nhà văn sĩ trẻ tuổi
lãng mạn hơn. Họ dùng Hộp thư
để làm nũng với những bạn gái của
họ có những tên rất đẹp.

Chúng ta thường được đọc, đại
khải: «Em Tô Lan, chờ thư em
lắm», hay «Em Thúy Liễu, viết đi
không anh giận đấy!», hay: «Bạn
X. nhớ không, buổi đi chơi, trên
hồ?»

Và một chút nữa, có ngày họ sẽ
viết: «Em nọ, em kia, anh yêu em
lắm», hay «hôn anh đi» chứ
chẳng không.

Các ông ấy tiếc tiền tem, hay
muốn khoe với độc giả rằng ta có
nhân tình?

Không nên

TRONG tập báo *Chuyện Đời* mới
xuất bản, có đăng mấy đoạn
khôi hài vô vị và không lịch sự,
dưới ký tên «Lê phong, phóng viên
tò mò».

Ái chà biết Lê phong là một nhân
vật rất tài tình của Thế-Lữ đặt ra,
trong truyện «Lê Phong phóng
viên» và «Lê Phong và Mai Hương».
Bởi vậy, ai cũng tưởng bài kia do
chính Thế-Lữ viết.

Nhưng mà không phải. Và nhà
văn Thế-Lữ đã cải chính.

Vậy thì tại sao lại có sự ấy? Báo
Chuyện Đời đã làm lỗi chăng?
Chúng ta nên mong rằng thế, vì ký
một cái tên mà ai cũng biết là của
người khác là một việc hệ trọng
không nên coi thường.

Thạch-Lam

K I M T I È N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẮC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

ÔNG CHUNG — Ông tưởng tôi không nghĩ đến đó hay sao? Cũng vì tôi nghĩ đến điều đó cho nên tôi mới bảo ông bỏ cái khoản thứ năm trong hợp đồng đi, nghĩa là mình cần bao nhiêu thì mình cứ việc lấy, mình không cần thì thôi, ông đã hiểu chưa?

ÔNG PHÚC — Bẩm, tuy vậy, cái bao khoản không kêu vào đâu được, nhưng nếu họ không có tiền giả cho phu, phu nó làm đây đây, đưc đến chạm, chạm đến đưc, số cũng không yên được ạ.

ÔNG CHUNG cười — Bởi vậy, tôi mới bắt ép các cái phải có ký quỹ. Nếu bán không được than, món tiền ký quỹ ấy dùng để trang trải, rồi cho họ nghĩ. (Ông Phúc chực nói, ông Chung gạt đi) Ồ, làm công việc phải tính cả cái không may xảy ra. Nếu cái gì cũng chờ chãi chờ ai chẳng làm được công việc Mặc chứ!

ÔNG PHÚC — Cụ đã tính việc gì thì thực là chu đáo... à, thưa cụ, sáng hôm nay, lúc cụ vào mỏ, ông Nguyễn Văn-Hòa ở Haiphong ra, ý muốn khất cụ một hạn nữa về món nợ...

ÔNG CHUNG — Khất một hạn nữa là thế nào? Không được. Tôi đã cho ông ta khất hai lần rồi, ông ấy chỉ nói dối quanh.

ÔNG PHÚC — Tôi cũng đã bảo ông ấy rằng: không thể được nữa. Cụ đã khoan thứ cho ông ấy đến hai lần. Lần thứ hai ông ấy không giữ lời hứa, nay việc đã ra đến tòa, bản án tịch biên đã thành. Còn khất thế nào nữa. Tôi xem hình như bây giờ ông ấy mới hiểu nên ông ấy tỏ vẻ thất vọng vô cùng. Lúc ra về ông ấy có nói một câu phần uất rằng: nếu cụ không thương tình thì ông ấy chỉ còn một cách là tự tử.

ÔNG CHUNG cười khanh khách — Không biết làm sao ở cái nước An-nam ta có lắm cái giống khỉ ấy thế? Nó người ta không muốn giả lại còn tìm cách dọa già, dọa non. Hừ! ông ấy tự tử thì thiệt thân ông ấy khổ cho vợ con ông ấy, chứ tôi cần gì. Tôi chỉ cần ông ấy giả nợ cho tôi. Có thể thôi. Tiền của tôi ông ấy vay về ông ấy làm công việc, đến hạn thì phải giả tôi, nếu không giả, tôi bắt buộc phải tịch biên lấy bảo lãnh là nhà cửa, đất đai của hiệu ông ấy... ông ấy khất mình chẳng qua chỉ là một kế hoãn binh; ấy hễ mà để chậm, ông ấy tìm cách, ông ấy chuồn dần hết, đến lúc mình tịch ký ông ấy chờ cái xác ông ấy ra đấy thì mình ăn thịt ông ấy à? Ngày hôm nay ông viết thư cho thấy kiên cứ việc đem bản án Nguyễn Văn-Hòa ra thì hành, ông nghe chưa?

ÔNG PHÚC — Vâng, tôi xin viết ngay ạ.

ÔNG CHUNG — À, thế nào? ông có thấy thảng cả Bích đâu không?

ÔNG PHÚC — Bẩm, không ạ. Tôi chắc cậu ấy đã biết sự thế rồi thì đâu cậu ấy đã dám về ạ.

ÔNG CHUNG — Phải, mới lại nó. còn phải tiêu cho hết số tiền ấy đã chứ. Bao giờ có đâu, tiệm nhảy đóc nhậu túi nó thì nó mới bỏ về để nó làm mề khác. Gớm thật! Ông xem, tôi nói có sai một tí nào đâu. Tôi đã nhất định tổng khứ nó đi, ông còn cứ vật nài xin cho nó mãi để nó về nó làm. Nó làm thế đấy. Thái ra ở trong chi nó, nó chỉ tìm đủ các cách để nó xoay tiền, miễn là nó xoay được tiền, chứ nó biết gì đến công với việc. Không có một kỷ lượng nào mà nó không bỏ nó đi đến năm bảy ngày...



ÔNG PHÚC — Bẩm, cậu ấy đương cái tuổi ăn, tuổi chơi...

ÔNG CHUNG — Không, tôi có khe khắt đâu. Tôi hiểu lắm: người ta có làm cũng phải có chơi, có làm nhiều mới được chơi để giải trí, nhưng nó chơi nhiều hơn làm, nó để việc chơi của nó lên trên các việc khác. Vì vậy, bao nhiêu tiền cũng là thiếu, rồi mới sinh ra làm bậy... Lại khốn một nỗi mền nó không hiểu gì cả, chỉ biết binh nó chằm chằm. Con hư không biết trách phạt, chỉ tìm cách chống chế rồi đổ cho người này ghét, người kia thù. Lần này tôi đã nhất định để cho nó ở tù, cho nó biết thân nó mà không được...

ÔNG PHÚC — Vâng, thôi thì cụ cũng tha thứ cho cậu ấy một lần này nữa.

ÔNG CHUNG — Mà không tha cũng không xong. Nó ăn núp ở đằng sau mẹ nó là mình bắt buộc phải dung túng cho nó. Tôi chán quá! Ồi việc gia đình nhà tôi nó có ra cái trò trống gì đâu. (ông thở dài) Ông ạ, hình như ông giới ông ấy đã bán cho mình một cái gì là ông ấy tính cho mình một cái giá cực kỳ là đắt. Từ cái ngày tôi trở lên giàu có, tôi gặp không biết bao nhiêu sự khó khăn, đau đớn. Không, ông giới

ông ấy không cho « không » mình một cái gì hết. Người ngoài họ có biết thế đâu. Họ cứ tưởng hễ có tiền có của là muốn gì được nấy, là hoàn toàn sung sướng. Tiền không phải là hạnh phúc! Càng cao ông lái thì càng dài đòn gánh. Ngày xưa, tâm hồn tôi thanh thản biết chừng nào. Thật tình, bây giờ tôi chỉ là một tên mọi của cái cơ nghiệp đồ sộ của tôi. Kiếm ra tiền không khó, giữ được đồng tiền ấy mới thật là khó. Ông càng giàu có, ông càng phải giữ chắc lấy cái địa vị của ông. Như thế, còn có việc gì là việc mà ông kiêng, ông không làm để cố giữ lấy cái địa vị của ông Bao nhiêu việc mà người không có của gọi là ô ác, là biển lận, là tham tàn, mình đều phải cho là lẽ phải để bênh vực lấy cái giàu sang của mình. Có của khổ về của là thế đấy, ông nghe ra chưa? Bây giờ làm thế nào được? Mình đã chót để tay vào cái guồng bánh xe của sự phú quý thì chỉ có việc để cho nó lôi kéo đi. Thật không còn có sức gì ghi lại được nữa... Ông nói tháng này xuất cảng được bao nhiêu than tất cả rồi nhỉ?

ÔNG PHÚC — Thưa cụ, năm mươi nghìn tấn: kể cả tàu Tazan Maru này ạ.

ÔNG CHUNG — Năm mươi nghìn (ông tính nhẩm) năm lần tám, bốn mươi... bốn trăm nghìn đồng... cả số than tiêu thụ ở đây được hơn năm mươi vạn đấy... Vậy chứ tháng trước bao nhiêu nhỉ?

ÔNG PHÚC — Bẩm, tháng trước ba mươi hai vạn. Tôi đã đưa hầu cụ hôm nọ cái graphique từ đầu năm đến giờ.

ÔNG CHUNG — Phải, phải (ông lướt trong ngăn rút ra một tờ giấy) Phải, ba mươi hai vạn... (vừa nhìn vào tờ giấy, vừa nói) Tháng nào cũng tăng lên. Được lắm! Nếu công việc cứ chạy đều như thế này trong một năm nữa, ta có thể tính đến việc mở cái mỏ charbon gras ở Mỹ-Dương và mở nhà máy cắt dầu sừng được. Cắt dầu sừng bằng than là một

việc hiện thời rất thịnh hành không có chính phủ nào là không đề ý đến. Ở Anh, ở Đức, ở Pháp đều có nhà máy. Cả đến Nhật-bản cũng đã bắt đầu thí nghiệm. Nước mình là nước nhiều than đá, nếu ta cắt được dầu sừng, cái nguồn lợi ấy không phải là nhỏ. Tôi còn nhớ hồi Âu chiến, chính ông Clémenceau đã nói: « một giọt xăng là một giọt máu ». Nhân công của mình lại rẻ, làm là thành. Tôi đã tìm được một ông kỹ sư hóa học đã có làm qua việc này, ở Pháp về; ông tình nguyện giúp tôi...

ÔNG PHÚC — Bẩm, việc này mà thành tựu thì cái ngôi vua dầu sừng ở A-dông sẽ về cụ.

ÔNG CHUNG, cười đắc ý — Vua với chúa gì... kể ra ở nước ta hiện thời chỉ có một mình tôi dám làm những công việc to. Tuy ở trong Nam cũng có mấy nhà tư bản to, nhưng các ông ấy chỉ ở ở chỗ có nhiều tiền nhiều tài sản chứ có ông nào dám đem những món tiền to ra làm việc đâu. Bất quá chỉ mấy gạo, ruộng, vườn, cao su thì đi...

Bà ba ở nhà trong ra.

BÀ BA — Minh! (quay lại ông Phúc) Kia ông Phúc.

ÔNG PHÚC, cúi chào — Thưa bà (nói với ông Chung) Bẩm cụ còn dặn gì chúng tôi nữa không ạ?

ÔNG CHUNG — Không... ông nhớ viết thư trả lời cho nhà Băng về việc thăng cả Bích với cho thầy kiến về việc Nguyễn Văn Hòa. Có thể thôi.

ÔNG PHÚC — Bẩm vâng.

Ông cúi chào rồi đi sang buồng kế toán. Ông Phúc ra xong. Bà ba đi lại bên ông Chung, bà cổ hỏn ông.

ÔNG CHUNG — Minh đi đâu về đấy?

BÀ BA — Tôi vừa xuống kho gạo, về đây... Tức cả mình!

ÔNG CHUNG — À à! Cái gì thế, mình? Sao?

BÀ BA, đi ra ghế bành, ngồi xuống — Lại cái tội phu nó kêu ca về gạo. Ồi đã! chúng nó kêu đủ thứ, gạo

CẤP - TIỀN VĂN - ĐOÀN

TRỊ-SỰ: 7 RUE CHARRON — HANOI

ĐÃ XUẤT-BẢN: NHỮNG TÁC-PHẨM CÓ GIÁ-TRỊ

MẮT-THẦN (trình-thâm tiểu-thuyết) giá 0p80

BÔNG-HOA-RỪNG và ĐỜI PHIÊU-LƯU giá toàn bộ 1.35

BÁC-SĨ MAI-ANH

của TRƯỜNG-XUÂN

KHOA-HỌC, TRÌNH-THÂM tiểu-thuyết

Đang ra từng cuốn nhỏ 0p03

và

LOẠI SÁCH « VĂN MỚI », những truyện ngắn trọn vẹn, đã được các bạn nhiệt-liệt hoan-ngênh. Mỗi tập 0p05

lầm chấu, lầm thóc, gạo ừi, kém, có mùi bao. Tôi phát cáu lên tôi mới dồn cho chúng nó một mẻ : gạo mình mua ở hiệu về thế nào thì mình bán cho họ thế. Có phải mình làm ra gạo đâu. Nó rẽ tiền thì phải xấu. Làm cu li mà đòi ăn gạo tám soan chẳng nuốt, nhỡ mứt hay sao? Chúng nó tẻ quá, mình à. Ai lại chúng nó kêu những cái vô lý như thế đấy.

ÔNG CHUNG — Ấy, cái nghề họ vẫn vậy. Giá bây giờ mình có mua ngay gạo tám về cho họ, họ cũng kêu... Mà tôi đã bảo mình đừng có xuống kho làm gì. Để mặc cho tụi cai kho, phu kho nó làm, tha hồ cho chúng nó kêu.

BÀ BA — Mình không xuống cũng không xong. Không có một hôm nào mà tụi cai kho nó không về nó kêu : cu-li nó làm dầy dầy, nó chửi bới. Tôi phải xuống xem có thật đích như thế không, và nhân thế tôi bảo cho chúng nó, chứ có phép đâu chúng nó dám hỗn như vậy. Ôi ! mấy thằng cai thì ấp ấp ứn, toàn đồ ngôn bất xuất khẩu, bực quá.

ÔNG — Ấy thế mà chúng nó vẫn nói thánh nói tướng. Để rồi tôi thay mấy thằng cai kho này đi mới được. Tôi đã bảo chúng nó, hễ cu-li đưa nào nói láo thì cứ roi cá đuối, quát... nhưng mình nói thì nói, hễ mình không có đấy, chúng nó có dám làm gì đâu, hình như nó sợ tụi phu. Thế thì còn làm sao được việc.

BÀ BA — Gớm ! lúc tôi mới xuống, tụi phu nó nhàu nhàu cả lại. Hết kêu về gạo, nó giở đến cả khổ thảo, vãi mực, rượu nhạt, thuốc phiện loãng. Tôi mới hét lên : « Chỉ có thể thôi. Đưa nào lĩnh thì lĩnh, không lĩnh thì đi về. Cai kho đâu, đóng cửa kho lại cho tao... »

ÔNG — Phải lắm. Đối với cái quân khổ giày ấy không có một cái bàn tay sắt không xong.

BÀ BA — Chúng nó còn kẻ nhe mải cho đến lúc phu kho nó kéo cánh cửa thì đưa nó nhàu nhàu đưa kia rồi bỗng nhiên ủa cả vào tranh nhau lĩnh. Nó làm đổ cả cái dậu chân. Cái nó phải tát, phải đánh mới đầy được chúng nó ra mà phát lần lượt. Thật là một đàn lừa, nhe không ra, ủa nặng. Tôi trông thấy mà phải tức cười.

ÔNG — Chúng nó vẫn vậy. Hễ không thấy người ta nói gì thì lè nhè, vôi vữa, mè nheo đủ thứ, đến lúc người ta quát cho quần lung lại mới rậm rập, đầu vào đấy... Ôi chà, mình không biết chứ cái ngày tôi mộ phu cho hãng Wall Cock mới làm cái lỗi thôi rắc rối chứ. Suốt ngày, suốt đêm, mấy người ký, mấy người cai và tôi, lúc nào cũng phải rầm rập ở trong lung mà tay thì cầm roi. Nó đông gấp năm gấp bảy lần ở đây này. Sau nó nhốn nháo quá, tôi phải dựng hẳn một lớp nhà ở trên một cái bãi, ở giữa sông rồi đem tất cả chúng nó ra đấy. Thuyền bè cấm hết không cho cái nào lại gần. Thật chán một đàn trâu, một đàn bò không khó bằng. Mất ngót một tháng giờ mới có tàu đến. Lúc lên tàu cũng còn chật vật chán. Minh tính : chính nó tính nguyện nó xin đi, nó lĩnh tiền của mình để lại cho vợ con, ấy thế mà nó chỉ tìm cách chuồn. Có đứa đương leo lên cầu thang tàu, nó nhảy đại xuống sông...

BÀ BA — Làm công việc to ở cái xứ này khó khăn thật, mình nhỉ ?

ÔNG — Ấy, hễ mình mà như nhược thì việc gì cũng hỏng hết. Đến công việc, một tên phu không thể coi là một người được. Cũng như một ông tướng cầm quân, một tên quân chỉ là một chiến cụ, một tên phu cũng chỉ là một cái khi cụ thôi. Nếu nghĩ đến nhân đạo thì đừng làm công việc. Nếu còn nghĩ đến nhân đạo thì nên đi tu.

BÀ BA, cười — Phải lắm... à quên, thế nào, mình ? Bà cụ cổ nhà ta về rồi ư mình ?

Bà nhìn ông cười một cách cay đắng

ÔNG — Ôi giới !.. không biết làm sao mà lại có người nuông con đến thế, không biết ? Tôi lại phải nhận cái *chèque* cho nó để cho yên chuyện. (*chep miêng*) Mà không nhận cho nó thì bà ấy không chịu về cho...

BÀ BA — Gớm thật ! Thế nghĩa là mẹ con bà ấy muốn thế nào là được thế ấy đấy.

ÔNG — Ồ ồ, nhưng rồi mình xem. Nhận thì nhận, nhưng thế nào tôi cũng phải cho nó một bài học. Từ nay tôi lại cấm cửa nó để cho nó về trên ấy với «bà mẫu» của nó.

BÀ BA — Thế mình mới hiểu cho tôi nhà : tôi nhất định không cho thằng Ngọc nó dính dáng gì đến việc mỏ này, là cốt để họ không ty nạn được, họ không thể nói vào đầu được... Ôi ! Tôi vẫn sợ cái cảnh chồng đòi, vợ ba cho nên khi mình hỏi lấy tôi, tôi có dám nhận lời ngay đâu. Minh chả khéo thu xếp giới nữa đi.

ÔNG — Giới hay chẳng giới, đã mấy ai làm vợ lẽ như mình nào. Quyền hồ, bách nạp ở tay mình hết, còn gì nữa.

BÀ BA, sa sầm mặt lại — Tôi không thích cho mình dùng cái tiếng «vợ lẽ» ấy. Tôi chỉ là một người vợ của mình...

ÔNG, đầu cúi —... người vợ quý...

BÀ BA — ... chứ lại không à ? Tôi lấy mình, tôi chỉ biết có mình, còn ai, mặc, tôi không biết, mình nghe chưa ?



ÔNG — Thì chả vẫn thế là gì ? Mình ?

BÀ BA — Chả vẫn thế !.. Chả vẫn thế ! Thật, làm lúc tôi nghĩ tôi vẫn thấy nó khó chịu, nó làm sao ấy. Minh phải biết, tôi yêu mình lắm. Tôi yêu mình đến thế nào, tôi mới chịu như vậy...

ÔNG, cười — Tôi biết rồi, tôi biết rồi...

Ông đứng dậy, đi lại bên bà, ghé đầu vào đầu bà rồi vuốt vào má bà âu yếm.

BÀ BA, cầm lấy tay ông hôn — Thật đấy, mình à. Minh xem, mình hơn tôi mấy chục tuổi đầu, nói đồ xuống sông, xuống bể, thế nào mình chả chết trước tôi. (*nước mắt chạy quanh cái cặp thu ba cá sấu*) Đến lúc ấy, mình sẽ bỏ tôi chờ đợi... mình thì vợ nó con kia... Lúc ấy ai bệnh vực tôi ? Tôi nghĩ đến đây lúc nào thì tôi buồn quá ! (*nếu giọt nước mắt rơi vào mu bàn tay ông. Bà cầm tay ông chùi mắt và chùi vào má*)

ÔNG, hết sức cảm động — Minh tôi lắm ! Đương tự nhiên như nhiên nghĩ quần ra để mà buồn... Đầu tôi có chết trước mình đi nữa thì mình sợ cái gì, nào ? Minh không nhớ cái tờ chúc thư tôi viết đạo trước...

BÀ BA — ... Ừ, mà mình để nó ở đâu rồi nhỉ ?

ÔNG, tay chỉ — Ở trong tủ két

kia kia, mình quên rồi à ? Vẫn ở trong tủ két kia. Tôi đã viết dành mạch rằng : tôi để hết tiền nông, của chim, của nổi và cái mỏ này cho mình. Còn mẹ thằng cả Bích và con mẹ hai đã đầu có đầy cả rồi : dính cơ ở trên lặc và cái ấp ở Bô-ha, ai có phân này cả rồi kia mà... Thôi, mình đừng có vôi vẩn nữa... Tôi không muốn làm cho cái trán này của tôi nhăn, (*ông vuốt chân bà*) tôi không muốn cái cặp thu ba này của tôi có ngăn lè. (*ông ôm bà hôn. Bỗng có chuông telephone. Ông, một tay vẫn ôm bà, một tay nhấc máy nói, nghe*) Allo ! Allo !... à ông Đan. Phải, tôi đây... cái gì ?... Ông nói cái gì ?... à... à ! ông có chắc thật không ?... Hừ !... Hừ !... Ồ, nếu vậy thì có thể quan hệ được thật... ông phải cắt thêm mấy người nữa lẫn vào bọn họ mà dò cho đích xác, nhớ lấy tên lấy mặt những đứa đầu đảng... cả những đứa 2-dua nữa... rồi ông cho tôi biết ngay, tôi đã có cách đối phó... được... được... Hết giờ, ông về ngay nhà giấy tôi bảo... phải... au revoir Monsieur Đan, à tout à l'heure...

Ông để máy nói xuống, nét mặt ưu tư.

BÀ BA — Việc gì thế, hờ mình ? Ông Đan, ông ấy nói gì ?

ÔNG — Ông ấy bảo cho mình biết rằng những phu, thợ chúng nó rục rịch định đình công.

BÀ BA — Đình công ? Vô lý, tại làm sao chúng nó đình công, ông ấy có nói không, mình ?

ÔNG — Chúng nó kêu gạo xấu kém, đồ hàng của mình đắt, chúng nó đòi lấy công tiền ngay.

BÀ BA — Chúng nó đòi ! Minh là chủ hay chúng nó là chủ ? Chúng nó không có quyền đòi cái gì, muốn cái gì hết. Gạo không phải là tiền à ? Đồ hàng không là tiền à ? Để thường lấy vỏ ron mua được hẳn ? Minh nghe tôi, mặc kệ xác chúng nó, chúng nó muốn đình công, chúng nó cứ việc chúng nó đình công.

ÔNG — Đã đành thế, nhưng lúc này là lúc mình đang có tàu ăn than mà chúng nó đình công thì lỗi thời, chậm chể công việc, thiệt to cho mình.

BÀ BA, nghĩ một tí rồi mới nói — Không cần ông à. Việc xuống than chỉ cần có phu ở cầu. Ta có thể lấy phu ở nơi khác đem về làm cho xong chuyến tàu này rồi ta sẽ liên.

ÔNG — Bề nào, trước hết ta cũng phải xếp đá. Cứng quá mới phải ra tay, mình à.

BÀ BA — Tôi cho đàn xếp là như nhược. Minh cứ nghe tôi, hễ chúng nó đình công, không phát tiền, phát gạo, phát đồ ăn cho chúng nó, xem chúng nó làm ra thế nào. Hễ đối thì đầu gối phải bò. Hai bữa không có cơm thì biết nhau ngay. Phải thật cương quyết cho chúng nó biết tay. Ông cứ nghe tôi.

HÀ MÀN

(Kỳ sau đăng hết)

Vĩ huyện Bắc

PHÒNG TÍCH

« CON-CHIM »



1 là : Cơm no rượu say với ham tình giục
2 là : Ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
Khí đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vồ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khí tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bôn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mốt, buồn bã chán tay, bị lẩn nầm sắc mặt vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bản uống Op25 Liều hai bản uống Op45

VỮ ĐÌNH-TAN Ăn từ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã (Caire) - HANOI

Đại-ly phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có lĩnh 100 Đại-ly khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

CUỘC ĐỜI MỚI

TINH THẦN MỚI

TINH THẦN mới trong cuộc đời trước hết là một vấn đề luân lý.

Vì ở gốc mọi sự đổi mới phải có một số huấn tắc tối thiểu làm phương châm cho hành vi về đủ các mặt: trí thức và hình thức. Đây có thể là những yếu tố của một lý tưởng, một chủ nghĩa sẽ phát triển rõ rệt về sau này, để đưa cá nhân và một xã hội nhất định, đến một trạng thái nhất định.

Cái sức mạnh của lý tưởng dường như thuộc về thần bí, và người ta, một con vật « thần bí » — dù những đồ đệ Karl Marx để quên điều đó — không phải chỉ để cho « kỹ thuật » đưa giết.

Nên trước khi nói đến một phong trào « tân sinh hoạt » để đưa chúng ta đến một cảnh đời tốt hơn dù về mặt nào, cá nhân và xã hội, vật chất hay tinh thần, tôi muốn nhắc tới cái quan hệ cốt yếu của cái phần tử luân lý và tín ngưỡng. Chỉ việc đổi hình thể mà cho là mình đã đổi mới thật thì chẳng là dễ lắm! Ta phải đổi tận gốc, từ phía trong ta. Sự đổi bên ngoài chỉ có cái giá trị biểu hiện cần, nhưng không đủ.

Tôi muốn cho chúng ta sâu sắc hơn chút nữa, nhiệt tâm hơn chút nữa, và cần nhất là « muốn » được đến tới, được hơn, vì nếu ta đã mất đến cả cái lòng « muốn » thì còn nói chuyện gì được nữa!

Cười cợt là một lợi khí của kẻ yếu, một cách trả thù kẻ hơn mình và số phận. Nó tỏ một người có « trí » nhưng không cần phải một người có « dũng ». Nó có cái năng lực phá hoại rất hay. Nhưng đến cái thời kỳ kiến thiết, ta phải tập có những đức tính « tích cực » hơn: thắng được số phận, ta không cần phải nghĩ cách trả thù nó nữa.

Ta có mong thời kỳ đó mau tới hãy tưởng nó đã tới rồi, và ta cũng đổi yếu làm mạnh, không chịu an phận nữa, thì hãy tin tưởng đi, hãy « muốn »!

Hãy « muốn » bỏ cái tâm lý « đề hạ » đi đã, nó đè trĩu chúng ta, từ ngàn xưa tâm tới! « Có đồng đẳng mới bình đẳng » được. Tôi muốn hiểu chữ đồng đẳng về nghĩa luân lý hơn là trí thức. Về sự giới giang, nhiều đồng bào ta có thể sánh với bậc « chủ », nhưng về tâm tính, cử chỉ, họ vẫn là « tôi tớ ». Cái giới của họ không nâng cao họ và nước họ lên tí nào. Và họ vẫn tự nhận (ôi mỉa mai!) là thượng lưu.

Xứ ta cần có một thượng lưu khác, có cao thượng và tiết tháo, biết tự trọng và yêu tự do. Một tâm lý « làm chủ », không phải một tâm lý « làm tôi ».

« Hỡi Nathanael! Ta sẽ dạy người cái thiết tha, cái tâm thành ».

Nhưng chúng ta còn cần một thứ nữa: cái tự trọng! Một thứ nhỏ mọn nhất mà ta vẫn thiếu, mặc dầu mười mấy năm môn đồng quần từ trên ghế sơ học cho tới đại học!

Cái mỉa mai đau đớn, khi tôi đọc chương trình khoa luân lý ở ban cao đẳng tiểu học Pháp-Việt là thấy có chua trong khoản: « những điều mà người Nam chịu ơn giáo hóa của người Pháp », điều này: « phẩm cách ».

Nghĩa là bản tính của ta là không có phẩm cách. Chỉ có thể. Và đúng.

Du-Lang

Cải chính cần kíp

Trong báo « Chuyện Đời » số đầu có một ông trợ bút lấy tên là Lê Phong để ký dưới mục « Chuyện tò mò » của báo ấy. Thấy thế, nhiều bạn tưởng ông Lê Phong ấy tức là tôi; vì vào cái lễ kỷ này: Tôi viết mấy cuốn tiểu thuyết (trình thám mã vai chủ động là LÊ PHONG, vậy tên nhân vật chính là tên tác giả).

Tưởng như thế là lầm. Vậy tôi xin « cải chính » cái lầm đó.

Thế Lữ

Xuôi giò

THỜI QUEN là một kết quả của sự lười biếng. Muốn làm khác, nghĩ khác đi, khác mọi người trước mình, khác mình, nhất là khác mình thì bao giờ mình cũng phải suy xét, tìm tòi và mạnh bạo quả quyết.

Trong cao lầu Đông-hưng-viên thời nay người ta vẫn còn dùng như thời Xuân thu, Chiến quốc cái bát nắp để pha trà và cái chén không quai để uống nước. Kể ở vùng Sơn-dông, Trục lệ, giữa mùa mưa tuyết, gió lạnh, khi những người qua đường rết run lẩy bẩy, giữa kỹ hai bàn tay trong ống tay áo dày và rộng, mà ở trong nhà mình dùng bát nắp kia, chén không quai kia uống nước trà thơm nóng thì hợp thời lắm, vừa ấm bụng, vừa ấm tay. Và bao giờ cũng hợp thời, dù ở thế kỷ thứ ba mươi sau kỷ nguyên.

Nhưng đem cái bát nắp ấy, cái chén không quai ấy sang xứ nóng này để dùng vào mùa viêm nhiệt thì thực là một sự lạ lùng của thói quen Á-đông. Họ đã dùng, ông cha họ đã dùng, dùng vì tiện lợi, thì họ cứ dùng theo, dù không tiện lợi. Người Âu tây cho đó là một biểu thị lòng bài ngoại. Không, đó chỉ là biểu thị sự lười biếng của trí suy xét.

Theo thói quen, ta cho là tốt, là phải, những cái gì đã có danh là tốt, là phải. Ta lười biếng không chịu lý luận. Mà ta lười biếng như thế cũng chỉ vì thói quen. Thói quen luyện tư tưởng ta như luyện cái tay đánh đàn thạo của một người mù.

Nghe nói người kia có tính vị tha, người này có tính ích kỷ, ta gán trí ngay rằng người thứ nhất tốt, người thứ hai xấu. Trong đầu ta đã sẵn sàng có một bản thống kê khai rõ các việc tốt, xấu của loài người, và bản ấy ta đã học thuộc lòng, nên khi nghe đọc đến một tên, ta bình phẩm ngay được: tốt hay xấu. Còn suy xét,

Bài « LÀM CÔNG DÂN » hoãn lại một kỳ, để thêm tài liệu mới.

nghĩ ngợi mà làm gì cho nhọc trí.

Vậy nếu có người bảo ta: ích kỷ là một nét tốt, ta cho ngay rằng người ấy ngay biện mà không thêm chú ý nghe lời bàn cãi của người ta.

Nhưng ích kỷ vị tất đã không là một nét tốt, hợp nhân đạo.

Nếu ai cũng ích kỷ, cũng chỉ nghĩ đến mình thì chắc không còn ai phiền nhiễu ai. Mình không muốn người khác phiền nhiễu mình tức mình cũng không muốn phiền nhiễu người khác. Mình không làm hại người khác không phải vì mình yêu người ta mà chỉ vì muốn người ta không làm hại mình. Đó chỉ là lòng ích kỷ.

Bản rộng ra, nếu người cha ích kỷ chỉ nghĩ đến mình, thì người con sẽ chống bực tự lập. Nếu người con chỉ nghĩ đến mình mà không phụng dưỡng cha mẹ (và cha mẹ cần gì con phụng dưỡng vì đã biết ích kỷ để dành tiền dưỡng lão) thì sẽ có đủ thời giờ để làm được nhiều việc có ích cho xã hội. (Tự nhiên việc làm của mình có ích chứ không phải mình muốn hay định có ích, vì làm một việc có ích cho xã hội, mình chỉ cốt có cái thù làm việc ấy, nghĩa là mình chỉ ích kỷ, nghĩ đến mình.)

Khái-Hưng



— Vợ mày chưa chưa?
— Vợ tao chưa chưa. Thế còn vợ mày chưa chưa?
— À, vợ tao cũng chưa chưa.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N° 827 — 200 bougies
1 litr dầu đốt sáng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litr dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litr dầu đốt sáng 10 giờ



PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN;

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỒI HAY DẦU SĂNG CÙNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương:

Etablissements **DAI-ICH** — 29, Bd Tongducphong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các (hiếu) đèn.

Làm dân

phong sự của Trạng Lang

I.—[SAU LŨY TRE]

Những thuyết của
Trương A. (Tếp theo)

○ NG Phó ngất lời A.,
giảng cho tôi hiểu
rõ hơn :
— Trương A. của
tôi đây, khỏe lạ lắm.

Hắn đã từng đi ăn cướp. Một
minh một bữa, đứng chiến cho
« quân lương » thảo. Không những
thế, hắn lại còn quay lại, phá vấy
đề cướp một thằng trong tù bị
thương, công chạy...

Trương A. gật gù, nửa khoe,
nửa nhũn :

— ... mà thoát như thường !
Hai ông tỉnh, dân làng ấy mà !
Đến tụi « tốt đen » có súng mà còn
chẳng nước gì nữa là !

Ông Phó nói tiếp :

— Tốt đen tức là lính cơ. Tôi
sở dĩ cắt nhắc A. lên làm Trương
để làm cánh tay phải cho tôi cũng
vì thế. Sợ Trương A., tức là sợ
tôi, thế mà có ngờ đâu...

Ông nhìn A. :

— Anh còn nhớ không ? Một
đêm, tụi anh báo tôi có bọn trài
đang chở muối lậu, có thể « làm
tiền » được ! Tôi tin có các anh,
giống giặc xuống thuyền khám.
Chúng nên tôi một trận xuất bô
mẹ ! Mất cả khăn, mất cả giày, bỏ
lê bỏ cẳng vùng được lên bờ mới
thấy các anh chạy đến.

« Tiền đâu chả thấy, chỉ thấy
được uống nước của ! Các anh
mượn người đánh tôi, tôi còn lạ
gì ! »

Mặt, mồm, lỗ mũi Trương A.
đều nở lo hể cả ra. Gân trán, gân
cổ hẳn nổi lên.

Hắn cầm miếng đậu sắp đưa
lên miệng, lại vụt mạnh xuống
đất :

— Phải, thế nghĩa là con phản
ông !

— Không phản thì là anh sợ !

— Vâng ! Thì con sợ ! Thế cho
ông thích nhé ?

Hắn tợp cả chén rượu, nghiêng
răng cười sè sè.

Cái ô hay con dao bầy ?

Trời chiều không lạnh. Chúng
tôi dạo bước trên con đường thẳm
đã gần trắng xóa. Tôi thấy ông
K. gật gù đáp lời chào một người

đã đứng tuổi vận áo tây dạ đen,
quần vải nâu, chân đi giày tau.
Cổ hẳn choàng khăn lụa kín mít,
như người ốm. Ông K. giới thiệu
xong, lại tự hỏi :

— Không ! Hắn là ông lang ở
làng tôi. Mà quái sao hôm nay
lại ăn vận như một ông cai lục
lộ. Lại mặc áo rét như sắp sửa đi
coi dê đêm vậy.

Rồi ông không đề ý đến người
ấy nữa. Riêng tôi, tôi vẫn nhớ
đến đôi mắt đen lầy, trẻ và tươi
quá trên một bộ mặt quắt đã già,
nhất là đến cái « kỳ quan » này,
giữa một xóm quê : bộ râu tây
soán ngược lên trời của hắn.

Một ông lang hay một anh bạc
bịp ?

Chiều hôm
sau, chúng tôi
được tin lang
T. vừa bị bắt
tại trận, trong
một vụ cướp
lớn. Ở n. g
« chiến » ngộ,
hắn đã dám
chết tươi con
gái sự chủ, mũi
dao đi suốt từ
mồm ra đến
gáy. Đem quân
đến cướp nhà
này là lần thứ
hai, vì tội c
những cốt tiền
trình mà lần
trước, chúng không mang đi hết
được.

Hắn khai như thế này, trước
mặt các quan :

— Con chỉ là một người nho
học chuyên việc cứu dân độ thế.
Nhân đi thăm bệnh qua đây, con
tạt vào xem. Con mù đó lại giả
họng kêu con là ăn cướp ! Tức
minh, con lấy ô trục « khê » vào
mồm nó, ý muốn cho nó câm đi.

Ài ngờ, có thể mà nó chết được.
Ô không có, chỉ có con dao bầy,
lưỡi to đến ba, bốn phân tây, mà
lang T. muốn cho người ta nhầm
với cái gong ó, to bằng cái xe điều.

(Lang T., Trương A. đã đi ở
tù, từ năm năm khổ sai trở lên
vì tội giết người, ăn cướp, trong
khí tôi viết những giòng này).

Hòn đất hay hương đình

Ngồi trên bờ giếng, ông K. quay
mặt vào đình, nói :

— Cái hương đình và cái hòn
đất có ảnh hưởng đến tâm tình
và cả nghề nghiệp của dân làng.
Có chỗ thì chỉ cờ bạc, bịp ra thánh,
nấu rượu lậu quanh năm. Có chỗ
thì chuyên một việc làm quan,
một anh quèn, không có gì là
thông minh cả mà mềng ra cũng
tủ tãi. Có chỗ chuyên chữa hoang.
Có chỗ chuyên nghề mù thung.

« Ở đây, ông ạ, thì chuyên đi ăn
cướp. Họ bảo là đất nghịch.
Nhưng tôi, tôi bảo là đất nghèo.
Nghèo từ ông thành hoàng làng
nghèo đi. Ai lại « cụ » có mấy cái
lọng vẫn đề thờ trong đình. Thế
mà rách như tổ đĩa, cũ như đồ
cổ. Phải có một đêm, thầy tôi
năm mê thấy « cụ » mặc áo trao
cũ mà đi lọng
rách, trông bệ
rạc quá, mới
làm cho làng
thay lọng mới.

Ông buồn bã :

— Đề hôm
nào ông ra xem
làng tôi. Nhị đi
đăng nhị, kèn
đi đăng kèn,
n hữ n g anh
nhạc công ti
hơn ả n v ậ n
cũng t a n g
thương n h u
liêng nhạc của
tọ. Còn các cụ
vào lễ thì khốn

khổ khốn nạn ! Mũ thì bạc
phếch, rách từng chỗ như có
chuột gặm. Áo lam mà gần hóa
trắng, lại để lòi hai khuỷu tay
áo cánh nâu ra. Lại quần, lại hia
nữa. Ông tưởng tượng hộ xem :
hai ống quần nâu buộc lại đút
vào trong đôi hia nhưng trơ vải,
và ọp ẹp...

Trông về mặt trình trọng, say
sưa trong nền hương của các ông
chủ tế, bồi tế, tôi không buồn
e dè, mà chỉ cảm động...

Tôi đáp :

— ... như lúc trông thấy người
đôi trình trọng hụp dè một tí cháo.

Ông K. chép miệng :

— Miền Bắc là đất võ, sinh
nhiều anh hùng. Miền Nam, sinh
nhiều văn nhân và người ăn khõe.
Ăn khõe mà không có việc làm,
tất thành ăn cướp !

Hôm nay mặt Trương A. đỏ

như gấc, có vẻ vừa trịnh trọng
vừa vội vàng. Đêm qua hắn vừa
bắt được một đám trộm bớp ngô.
Tên trộm hiện còn bị trói ở điểm,
một tay có máu mặt trong làng
là nhiều Tr.

Các cụ ra xẻ lại ruộng ngô,
ngôn ngang những gốc, đã bị bẻ
gãy ngang.

Có cụ thật thà hỏi :

— Ruộng của nhiều Tr. đấy
mà ! Sao hắn lại đi ăn trộm của
hắn được ?

Trương A. vội mời các cụ nhìn
sang ruộng ngô bên cạnh. Hắn
chỉ một chỗ có rầm cây còn trơ gốc :

— Băm, đây kia a ! Đây là
ruộng ngô của tuần. Đây mới là
ruộng bị nhiều Tr. nó xéo nát cả
đêm qua, để ăn trộm. Nó thấy
động, nên bẻ ngô của nhà nó để
vu vạ cho anh em tuần chúng con
lấy các cụ xẻ cho tuần nhờ a.

Các cụ trước tiên nghĩ đến xôi
và thịt rồi mới nghĩ đến trộm.
Xôi thịt thì chỉ có thể đầy ra ở
nhà nhiều Tr. được thôi.

Các cụ liền đồng thanh :

— Phải rồi ! Hừ, đã khôn lại
ngoa ! Nó giàu thế mà biết
« tham » thế kia à ?

Rốt cục, nhiều Tr. bị trói một
đêm, mất trâu cau, mười đồng
bạc trè lá cho lý dịch.

Và tuần được một bữa chén,
vời mấy gánh ngô của... nhiều
Tr. Vì hắn cái thế nào được với
dao bầy của Trương A.

A. thủ thật với ông Phó :

— Chúng con đang đêm bẻ
trộm ngô của nó. Thế nào nó lại
bắt được quả tang. Nó chu chéo
lên. Chỉ còn một cách : trói gó
thằng có ngô lại, bẻ mấy cây ngô
của mình, dấu biển ngô ăn trộm
đi, rồi nổi trống, trình làng mới
bắt được trộm. Nhiều Tr. cứ việc
lời tiền ra nữa, thế là đôi bên
thỏa thuận, thừa ông !

Hắn vui vẻ hơn lúc kể một
chuyện khôi hài.

Ông K. hỏi A. :

— Thế các anh quảng trương
Nhị, còn nhiều Tr. đi đâu ?

— Ấy hầy ! Minh phải liệu mưu
mô sẵn chứ. Cho nó nửa chai bố,
vời một đùi « khuyển », rồi cho
nó về nhà vợ nó. Ngay lúc trông
thấy bố bị trói, thân danh nó là
một trượng Nhị, mà mặt nó cũng
vẫn cứ ngó ra, chỉ thờ dài sườn
sượt.

(Xem tiếp trang 19)



Rosée

TRUYỆN NGẮN của THANH-TÌNH

LANG thang đi tìm việc hai tháng ở Cao Mên, Xuân đã thấy lòng buồn và chán nản. Xuân không ngờ ở Pursat lại kiếm việc khó khăn đến thế. Lúc bỏ làng Mỹ-Lý ra đi, Xuân có bao nhiêu hy vọng tốt đẹp. Bây giờ thấy tiêu tán cả.

Hôm ấy Xuân đi xem họ thiêu người chết trên đồi thông Vạn. Trời đã quá trưa mà Xuân chưa chịu về. Lúc Xuân đang đo mình với bóng nắng để đoán thời giờ thì bỗng có tiếng ai gọi đến Xuân. Xuân giật mình vì tiếng ấy Xuân nghe quen quen. Lúc Xuân quay đầu lại thì thấy ngay bà giáo Mens đứng bên vệ đường với cô con gái, Xuân nhận được bà giáo dạy mình ngày trước thì lòng mừng quá. Xưa kia bà Mens chủ trương tài học của Xuân lắm. Có lần bà đã tỏ ra vẻ yêu mến Xuân như một mẹ hiền yêu con. Bà ta từ từ và lúc nào cũng hết lòng che chở bọn học trò bị lấn hiếp. Học trò hồi ấy thường gọi bà là Ma Mens (Maman) và xem bà như một người mẹ thật.

Hôm ấy bà nghe Xuân không có việc làm nên tỏ ý muốn mời Xuân về nhà dạy cô con gái. Xuân mừng và cảm động quá đến nỗi những giọt lệ thấm trên ra khóe mắt.

Cô con gái bà Mens tên là Rosée và năm ấy mới mười sáu tuổi. Xuân tuy lớn hơn Rosée những bốn tuổi nhưng chỉ cao hơn Rosée được nửa mái tóc. Rosée ngoan ngoãn và trông người thủy mị lắm. Bà Mens hóa chồng năm Rosée còn năm tuổi. Bà ta hết lòng chăm nuôi con khôn lớn và nhất định không nghĩ đến việc tái giá nữa. Trước kia bà ta dạy ở Quinhon, sau vì mang bệnh luôn mấy tháng nên bà xin lên nghỉ dưỡng sức ở Pursat.

Rosée được sự dạy dỗ của mẹ nên học hành tiến tới lắm. Xuân chỉ cắt nghĩa qua là Rosée hiểu ngay. Qua tháng sau bà Mens lại muốn Xuân dạy cho Rosée biết cả tiếng Annam nữa. Nhờ sự thông minh của Rosée, nên cách dạy ấy Xuân cũng không lấy gì làm khó lắm. Hai tháng sau Rosée đã bập bẹ nói được tiếng Nam với Xuân. Lúc hai môi tươi thắm của Rosée ngập ngừng hay mấp máy để nấn ra được ít tiếng nam thì Xuân nhìn cũng không nháy mắt. Có lúc nhớ mãi không ra, Rosée nhìn Xuân mỉm cười rồi nói tiếp một tràng tiếng Tây trong suốt. Những lúc nghe ở miệng xinh xắn của Rosée bật ra ít tiếng Nam thì lòng Xuân hồi hộp và sung sướng một cách lạ.

Lúc nào nhớ nhà, Xuân lại ra ngồi ngoài vườn hoa ca vọng cổ. Tâm hồn Xuân lúc ấy như phiêu diêu bay về quê cũ. Đứng trong cửa sổ nhìn ra, Rosée ra chiều cảm mến lắm. Có lúc Rosée nghe hay hay muốn bắt chước ca theo, nhưng mỗi ca lên được ít tiếng, Rosée đã vội ôm đầu cười ngất ngheo. Những lúc Rosée cười thì mớ tóc tơ trên đầu rung chuyển mạnh, óng ả và nhấp nháy như những sợi tơ hoa.

Một buổi sớm mai Rosée đến bàn học với một bộ áo quần Annam bằng lụa trắng. Cô tay trái của Rosée đeo một chiếc vòng huyền. Rosée lúc ấy đẹp lộng lẫy như một bức tranh tiên. Xuân tự nhiên cảm thấy lòng hồi hộp một cách khoan khoái. Lúc Rosée ngược mắt nhìn mình thì Xuân không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Xuân hơi lúng túng. Rosée lặng lẽ trải sách vở lên bàn rồi nhìn Xuân thông thả nói từng chữ một:

— Áo quần Annam của Rosée

đấy. Mẹ Rosée may sắm ở Quinhon. Anh Xuân trông Rosée mặc có được không.

Nói xong Rosée nhướn miệng cười, để lộ cả hai hàm răng trắng như ngọc. Xuân nhìn Rosée nói sẽ:

— Lúc nào nói tiếng Annam Rosée nên tự xưng là Sương Hoa hay hơn. Còn về phần tôi, bắt đầu từ hôm nay tôi xin gọi là Rosée Hoa. Rosée có bằng lòng không?

Rosée gật đầu mỉm cười:

— Sương Hoa bằng lòng lắm.

Xuân đưa tay lật từng trang sách để trước mặt một lát rồi nói tiếp:

— Rosée Hoa mặc áo Annam trông xinh hơn một cô gái miền Trung và yếu điệu hơn một cô gái Huế.

Rosée cúi đầu cười chum chim rồi xóc cổ áo nói tiếp:

— Hôm nay học tiếng Annam nên Sương Hoa phải vận áo Annam. Như vậy mới có ý nghĩa, phải không anh Xuân?

Xuân mỉm cười nhìn Rosée không đáp, nhưng lòng Xuân lúc ấy phớt phớt như buổi trưa thu lồng gió mát.

Tuy nói vậy nhưng buổi học chữ Pháp sáng hôm sau Xuân cũng còn thấy Rosée vận y phục An-nam. Lần này ngồi vào bàn học Rosée đã nhìn Xuân nói vội:

— Để rồi đây Sương Hoa sẽ xin mẹ sắm thêm một chiếc khăn vàng nữa.

Xuân thấy Rosée càng ngày càng nhí nhánh và ra ý chiều

Xuân, nên cảm mến vô cùng.

Một buổi mai mùa thu, Rosée ra phòng học thật sớm. Thấy Xuân chưa có mặt ở đó nên Rosée đến đứng tựa bên cửa gương vờ vờ nhìn ra sân. Ngoài trời lúc ấy mưa lau bay và có gió lạnh thổi vi vèo qua kẽ lá. Không biết nghĩ gì, Rosée tự nhiên đứng thẳng người, bà hơi trên mặt gương rồi tay máy lấy ngón tay chỗ viết.

Ngay lúc ấy thì Xuân mở cửa đi vào. Rosée lật đặt lại ngồi trên ghế. Xuân đến để chồng sách lên bàn rồi đi lại bên cửa sổ định xé tờ lịch treo gần đấy. Lúc thấy có chữ trên mặt gương Xuân tò mò đứng lại xem. Xuân lầm bầm đọc:

— La Rosée du Printemps... (1)

Xuân bồng rùng mình. Xuân không dám quay đầu lại nhìn Rosée. Xuân sợ Rosée đoán được về sung sướng của mình. Nhưng nhìn thẳng vào gương Xuân thoáng thấy bóng Rosée đang nhìn sau lưng mình với cặp mắt mở rộng. Nhưng chỉ một lát sau Rosée đã từ từ quay đầu lại nhìn xuống bàn, hai má đỏ ửng và mớ tóc trên đầu hơi rung rung.

Bắt đầu từ hôm ấy những cử chỉ của Xuân và Rosée không được tự nhiên như trước nữa. Mỗi lần cặp mắt hai người gặp nhau thì má Rosée đã phơn phớt đỏ, còn Xuân thì giả vờ đưa tay lên che mắt.

(Xem tiếp trang 17)

(1) Giọt sương mùa Xuân

Áo tắm bè...

Kỷ concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CÉCÉ mới là thật hiệu.

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N° 523

TRÔNG TÌM

LỜI THẦY THUỐC

Cách cho trẻ con ăn

Đây là một thời kỳ mà các bà mẹ phải hết sức cẩn thận, cái thời kỳ phải thay đổi dần dần thức ăn cho con trẻ. Từ trước, không có gì khó khăn cả: chỉ dùng sữa mẹ — cho bú hay đựng vào chai — cũng đủ. Qua sáu tháng phải thay đổi hết; thời kỳ bú sữa người ta hay kéo dài ra quá. Chỉ sữa không có thể mang lại cho cơ thể trẻ chất sắt, chất đồng, những chất muối dễ tiêu, các sinh tố cần dùng để bổ dưỡng cho trẻ. Vậy bắt buộc phải đến thời kỳ cho ăn pha, không nên chậm trễ.

Thời kỳ thứ nhất theo với thời kỳ mọc răng của trẻ: nước bột và vị toan của trẻ có đủ tính cách tiêu được bột. Một thìa cà phê bột cho vào sữa mang thêm lại cho sữa những chất tốt khiến cho trẻ năng ăn rất chóng...

Từ sáu đến bảy tháng, cho trẻ ăn sáu bữa mỗi ngày: năm chai sữa và một bữa súp rau nấu hơi đặc, cho thêm một thìa bột gạo hay sắn. Hay nấu sữa theo cách này: hòa một thìa cà phê bột vào 50 grammes nước lạnh rồi khuấy vào 150 gr. sữa đun sôi, thêm một miếng đường và một dấm nhỏ muối, xong đun nhỏ lửa trong hai mươi phút.

Từ tám đến mười tháng, số bữa ăn rút lại còn năm: ba chai sữa, một bữa bột hòa với sữa, một bữa súp rau nấu với bột gạo hay bột sắn.

Từ mười đến mười hai tháng, thay súp rau bằng khoai tây chín nghiền nhỏ qua dây lọc, thêm một ít rau luộc như artichaut, cà rốt v.v.; cho

ăn thêm quả chín hay mứt quả. Cho uống thêm nước quả tươi, rất tốt.

Đến tháng mười hai, thời kỳ bắt đầu mọc răng hàm, là bước vào thời kỳ thứ hai: cho ăn mỗi ngày bốn bữa thôi, cộng số sữa không quá 400 đến 500 grammes. Trứng gà, mà lòng đỏ là một món ăn hoàn toàn, sẽ cho ăn tuần lễ hai lần, thật tươi và thật chín (4 hay 5 phút đun), lòng đỏ trứng chín chọn với một ít khoai tây nghiền, hay các thức bột mì có trứng chọn với ít bơ tươi. Trong một bữa ăn trong ngày sẽ có món nước thịt ép hay nước cháo gà.

Đến mười lăm tháng, cho ăn thịt được: súp nấu với bánh tây thái mỏng, và 20 gr. thịt thái nhỏ.

Đến mười tám tháng, thịt chín thái nhỏ. Đến thời kỳ mọc răng nanh, phải cho ăn nhiều thịt hơn: 25 gr. thịt nướng, óc cừu, jambon thái mỏng, hay cá nấu có cho ít nước chanh.

Kể đến tuổi kỳ lứa trẻ đủ răng và đã trở nên một người nhỏ...

(Dr. Pangloss—Marianne)
M. dịch

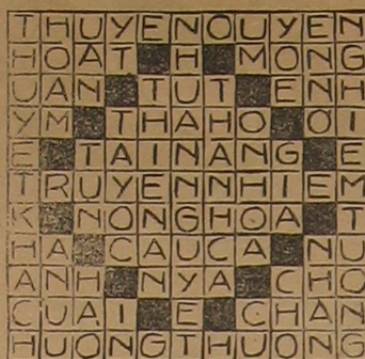
GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KỲ TRƯỚC

Ngang

1 — Thuyền quỳên. 2 — Hoạt. Mông. 3 — Uẩn. Tục. 4 — Ym! Tha hồ. 5 — Ê. Tài năng. 6 — Truyền. 7 — Nông hóa. 8 — Hà. Càn cá. 9 — Anh. Nya. Chờ. 10 — Cử ai. 11 — Hưởng thưởng.

Dọc

1 — Thuyết khách. 2 — Hoắm. Ân. 3 — Uẩn. Tục. 4 — Ym! Tha hồ. 5 — Thiên ân. 6 — Nhuận nguyệt. 7 — Thanh ca. 8 — Um. Ôn hòa. 9 — Y oe. Gia. Chờ. 10 — En nơ (N). 11 — Nghiêm tường.



TRANH ĐỒ — Mỗi kỳ sẽ có một bức tranh đồ rất vui. Các bạn cứ xem hình vẽ mà đoán ra hoặc một câu phương ngôn, phong dao hay thơ v. v.



Đây là một câu phương ngôn mà ai ai cũng biết.

(Lời giải đăng kỳ sau)



NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lọ	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

PHÚC - LO' I
N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Techi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long	Rue Sarraul à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Bồng-Xuân	Rue Gia-Long à Qalnhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

BÉO... GẦY

Bản bị béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nôm chổng già, mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt đi nhất được 5 kilos. THUỐC NỞ VÚ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí gì, mỗi thứ giá 1p80

Đán tại hiệu:

Đào-Lập

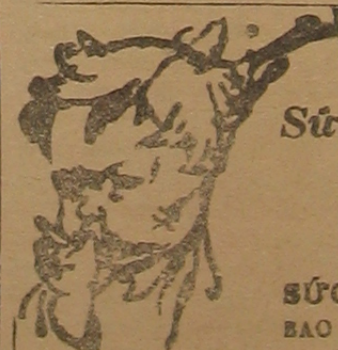
77, Phố Hàng Gai, Hanoi

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés F. L. G. I.

Angle Rue Richard et
Bergnis Desbordes — Hanoi



Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-bộ, Bắc-bộ và Cao-Mên



Ở ĐÂY BẮNG



XÃ XE — Hàng họ bác bán có chạy không?

— Cầm ơn bác, nhà cháu nhờ giới cũng đủ gạo ăn.

BÔI TEINTURE D'IODE CÁCH NÀO?

NÊN cần thận định teinture d'iode vào một cái lọ thủy tinh màu, để tránh những tai nạn có thể xảy ra.

Nếu phải dùng một thứ teinture d'iode đã cũ, thử như sau đây: lấy vài giọt teinture d'iode ấy, cho thêm một chút nước lã, lắc sẽ có cặn. Nếu không, thì là đã có biến ra một chất mới, làm rộp da; vậy không nên dùng.

Cũng vì những lẽ như trên, không bao giờ ta nên đắp bông ướt lên trên da đã bôi teinture d'iode, vì ta sẽ làm rộp da. Trước khi đắp bông phải lau cho sạch teinture d'iode đã.

Trẻ con hay những người nhỏ da, phải dùng teinture d'iode pha một chút cồn 90° hay eau de cologne tốt.

Muốn làm sạch teinture d'iode đi, có khi người ta dùng miếng bông đắp eau de cologne hay nước dãi quỉ xoa lên trên da. Nhưng giản tiện hơn là bôi lên da một ít bột nhỏ.

(D. I.)

L U' O' M L Ā T

Một giải văn chương lạ lùng

MỘT ủy ban các nhà làm báo Mỹ mới đây có ban tặng một giải thưởng nghìn đồng bạc Mỹ cho một bạn đồng nghiệp ngoại quốc đến ngụ ở thành phố New-York đã hai mươi nay vì... ông này chưa viết một cuốn sách nào nói về nước Mỹ. Thoạt tiên ta tưởng cái cử chỉ ấy lạ lùng lắm. Sao lại ban giải thưởng văn chương cho một cuốn sách chưa viết? Tặng thưởng một tác giả không phải là tác giả? Nhưng người được thưởng chẳng đã tỏ ra có một lương tâm nhà nghề biếm cò, khi đã dành ra hai mươi năm giông đê suy xét về một dân tộc nước ngoài, rồi mới viết?

Điều xi-gà của ông Edgar Poe

NHÀ văn hào Edgar Poe vào một cửa hàng, chọn rất lâu một điều xi-gà, để trên quầy hàng, rồi truyền lấy một cốc rượu, uống một hơi cạn và đứng đấy đi thẳng.

Chủ hàng gọi đặt lại:
— Này! ông chưa trả tiền rượu!...
Thì-sĩ trả lời:
— Chính thế, tôi uống rượu thay vào điều xi-gà.

— Nhưng điều xi-gà ông chưa trả tiền.

— Đã hẳn, vì tôi đã trả lại xi-gà!

Rồi ông lặng lẽ đi thẳng, để chủ hàng lúng túng mãi về cách lý luận kỳ khôi ấy.

Một con gà và một con vịt đã được « đi » trên không trước nhất

TRONG những cuộc thí nghiệm đầu tiên, ở Folie-Titon, ngày 12 Septembre 1783, dưới quyền chỉ huy của anh em ông Montgolfier, người ta đã trông thấy một chiếc khinh khí cầu rời mặt đất. Có nhiều người đến dự để ngoạn thưởng cuộc bay.

Song, không khí cầu mới bay lên thì đột nhiên cháy, khiến khán giả, trong số có nhiều nhà thông thái, phải thất vọng.

Ngày hai hôm sau, ngày 14, người ta học lại khinh khí cầu, và làm xong ngày

19. Vì vua đã có lệnh cấm không được coi rõ một mạng người, đưa lên trên trời, nên người ta thay vào bằng một con gà và một con vịt. Không khí cầu bay lên và hạ xuống miền Vaucresson...

Ngay chiều hôm ấy, người ta trình diện vua hai nhà « phi-hành » danh tiếng họ.

Vua ban thưởng một cách bất ngờ: hai nhà phi hành đầu tiên ấy đã được cái hân hạnh làm món ăn cho vua bữa cơm chiều hôm ấy.

Sông dưới đáy biển

NGƯỜI ta biết rằng sông bề là do ở sự hoạt động tự nhiên của nước biển và chỉ chịu theo mệnh lệnh của gió, nước thủy triều thì tuân theo những luật lệ đều đặn nhịp nhàng yên lặng, còn những luồng nước biển là những cái bí mật trong những cái bí mật của biển cả. Những con sông nước mặn ấy là con đường chính yếu của sự đi lại trên mặt biển. Những luồng nước ấy thường ở dưới đáy biển, dẫn đến xích đạo nước lạnh ở nam và ở bắc cực. Cũng có luồng ở trên mặt biển nên khi gặp đất liền, phải lựa theo ven bờ biển rồi bị sóng triều đánh tan đi. Nhưng có nhiều dòng khác, đi luôn mãi không ngừng, qua suốt cả những đại dương và làm hoạt động dưới đáy biển mà ta tưởng yên như chết.

Những con sông nước mặn ấy không phát nguyên ở trên núi xuống mà cũng tự vạch lấy một đường trong đại dương, đến nay những nhà bác học cũng chưa được am tường lắm.

Hoa biết nói

O' thung lũng giãy núi Andes xứ Satagonie (Nam-mỹ), người bản thổ đặt tên *hab lafor* cho một thứ hoa thuộc loài huệ. Hoa ấy nở lúc rạng đông, cánh hoa cụp sát vào nhau thành một thứ tiếng rào rào như đàn ong bay, nhưng nghe xa y như tiếng người.

Người bản thổ cả quyết là hoa ấy có một thứ tiếng mà người ta không hiểu, nhưng hoa có thể nói chuyện với những hoa khác dù ở cách rất xa.

Vì, lúc rạng đông trong những vùng có nhiều cây ấy mọc, người ta tưởng nghe thấy người nói chuyện thực.

Đó mới đích thực là hoa biết nói, không còn phải vì von gió nữa.
(Marianne) M. dịch

MUỐN SỐNG 100 TUỔI

LỜI khuyên của ông Rockefeller.
Dưới đây là mười điều khuyên của một người sống trăm tuổi, ông John D. Rockefeller. Phải chăng vì theo những lệ tự đặt ra mà nhà triệu phú Mỹ đã thọ tới cái tuổi đáng trọng ấy (98 tuổi)? Ta hãy theo đó, rồi ta chờ xem!

1 — Không bao giờ nên dừng dưng với những cái vui, cái khổ ở đời, với những công việc và sự tiến hóa của các nước ngoài.

2 — Ăn cho có chừng mực và đúng giờ.

3 — Tập vận động nhiều, nhưng đừng thái quá.

4 — Ngủ cho đủ giấc.

5 — Không bao giờ nên để sự buồn nản tràn ngập tâm hồn.

6 — Làm mỗi sáng một bản chương trình những thời giờ dùng trong ngày hôm ấy, và theo cho đúng.

7 — Năng phơi người ra ánh sáng mặt trời.

8 — Uống được bao nhiêu sữa thì cứ uống.

9 — Theo lời thầy thuốc và đến khám bệnh luôn.

10 — Tránh dùng trí hay dùng sức thái quá.

(Marianne) M. dịch

CÙNG GHEN!



MUỐI CÁI — Này tôi cấm cậu không được đốt vào chỗ ấy đấy...

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đỏ da, thắm thít mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tê-thấp, thề-thào, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỗi một, tím thít, sai gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thử, xoa điều khôi hể, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 gr. bán: 4/00
Hộp nhỏ: 80 gr. bán: 3/00

Thnộc Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miên, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây m. Vì Ta cũng công nhận là không đầu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiểu tiện tức, buốt, xót, lắm mủ nên uống đẳng số 14 giá Op60 một ve. — MẮC ĐÃ LẬU, tiểu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte millitaire) nước tiểu thì đục và lắm vẩn (filaments nên uống đẳng số 15 cũng Op60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI



LOAN, DỪNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

TRÚC nói :
— Nếu anh vừa mới nghĩ ra xong, thì bây giờ anh quay về cũng còn kịp. Tôi nghĩ lại mới biết cũng khá nguy hiểm cho anh. Mà nhất là không cần anh phải đi.

Nói vậy nhưng Trúc biết là không bao giờ Dững quay về nữa. Dững cũng không cần trả lời Trúc, chàng hỏi sang chuyện khác :

— Cần nhất là làm thế nào anh ấy đi ngoại quốc thoát chứ sống ở trong nước mà sống lần lút như vậy thì chịu sao nổi. Đến chúng mình đây còn không chịu được nữa là ...

Yên lặng một lát, rồi chàng lắc đầu tiếp theo :

— Anh ấy có tính liều lắm. Ngay từ trước đã thế, tôi ở trọ với anh ấy hai năm tôi biết. Tôi sợ lắm...

Trúc đáp :
— Tôi chỉ sợ cho anh vì biết đâu anh không phải liều như anh Thái...

— Tôi chẳng nóng đầu bao giờ cả.

Trúc cười :
— Tôi thí dụ việc bại lộ. Người ta sẽ tìm bắt anh là đồng đảng, quấy rối đến cụ lớn, anh có yên

được ở nhà không ?

Dững đáp :

— Đều lúc đó thì liều vậy.

Trúc mỉm cười :

— Ấy đó... Nhưng bây giờ hãy cứ liều thử xem sao đã. Chưa chết ai mà sợ.

Hai người lại vui vẻ rần bước đi. Trúc thoáng nghĩ đến Loan. Về buồn bã của trời đông làm Trúc thấy rộn rạo cái ý muốn hỏi Dững về Loan. Chàng quay mặt nhìn bạn và lưỡng lự không biết bắt đầu câu hỏi ra sao. Chàng ngẫm nghĩ :

— Hình như Dững không thích cho ta có một ý nghĩ ngờ gì về việc ấy.

Dững không quay lại nhưng đoán biết là Trúc đương nhìn mình một cách chăm chú. Chàng hơi lấy làm lạ, và tự nhiên thấy ngượng, cúi nhìn xuống rồi đưa lái cổ theo một vết bánh xe trên đường.

Trúc thần thờ nói :

— Tôi làm gì cứ tự nhiên như không. Còn anh, bao nhiêu người lo cho anh.

Dững đáp :

— Chẳng ai lo cho tôi cả. Nội nhà chẳng ai tội gì mà lo cho tôi. Anh đã biết đấy. Anh cả và anh ba tôi thì chỉ mong cho tôi

đi đâu cho rảnh để lấy lại ấp Quỳnh Nê ; cô hai cô ba tôi thì chẳng phải ngồn ...

Chàng càng nói càng thấy chán nản. Trúc nói :

— Nhưng có một người lo cho anh, lo cho anh lắm.

Trúc nhìn Dững dò ý tứ. Dững cười đáp :

— À, có, thầy tôi, thầy tôi lo cho tôi ra làm quan và lấy cô Khánh. Cô ấy kẻ cũng khá đẹp, anh có thấy thế không ? Làm quan, lấy vợ đẹp con quan, lại có áp rộng có bay thẳng cánh, đời như thế anh bảo chẳng là vui đẹp lắm sao ?

Dững cười mai mỉa vì chàng nghĩ đến lòng ghen tức ngầm ngấm nhưng đã nhiều lần lộ ra của Trương và Đình, nhất là của Đình.

— Lúc tôi muốn trả lại thầy tôi cái ấp Quỳnh Nê. Nhưng nghĩ lại mới biết là vô lý. Ông cụ đã cho đâu. Ấp còn đứng tên thầy tôi. Bao nhiêu chuyện rắc rối.

Gió bỗng thổi mạnh hơn. Một chiếc bướm hiện ra in lên nền trời như cánh một con bướm nâu không lồ. Một ít nắng vàng nhạt rung động trong nếp cánh bướm.

— Đi, giá tôi có phải vì Thái trốn đi, hay bị bắt càng hay. Ít ra cũng làm vui lòng được nhiều người. Hơn một năm giờ tù hãm rồi còn gì. Lúc tôi muốn đi cho khuất.

Trúc hơi lo lắng ; biết là bạn hay có tính cố làm theo lời nói nên Trúc vờ như không nghe thấy lời bạn. Chàng nhìn ra phía sông, bảo Dững :

— Không thấy anh Bằng nói phải đi qua đó. Đường này tôi chưa đi đến bao giờ. Minh đi rất

nhiều nơi, nhưng những vùng quanh quần đây thì đối với mình hình như xa lạ lắm.

Hai người xuống xe. Phà còn ở phía bên kia sông. Trúc bảo bạn :

— Ta vào hàng uống nước, xem có cái gì ăn được không ?

— Anh đã đói rồi à ?

— Đói thì chưa, nhưng ăn thì muốn ăn ...

Dững đứng ngoài hời bà hàng :

— Bữa đồ gì đấy, bà hàng ?

— Bữa đồ Gió, thầy ạ.

Trúc cười nói :

— Chắc ở đây nhiều gió. Thảo nào lạnh ghê.

Nghe tên « bữa đồ Gió » Dững nghĩ ngay đến Loan. Chàng nhớ đã lâu lắm, một buổi chiều sáng bên nhà Loan, Loan mời chàng ăn bánh gai và nói :

— Quà nhà quê của em. Bánh này em mua ở bến đồ Gió, gần quê ngoại em.

Dững nhìn ra phong cảnh bến đồ, nơi mà Loan đã nhiều lần đi qua. Chàng định khi về sẽ mua ít bánh gai biếu bà Tú.

— Chắc là Loan vui lòng lắm.

Tiếng hát sầm và tiếng nhị trên mặt sông vắng đến tai Dững. Trúc chạy ra, tay cầm chiếc bánh gai bóc giờ. Chàng cắn một miếng to, gật đầu khen :

— Ngon lạ ... Phải mua chục chiếc làm quà cho anh Thái... Cảnh bến đồ bao giờ cũng buồn, không hiểu tại sao ?

Dững đáp :

— Có lẽ tại nó gợi tôi nghĩ đến sự biệt ly.

Nói vậy nhưng Dững biết là không phải ; nỗi buồn ấy có một duyên cớ sâu sa hơn mà chàng chưa tìm thấy. Dững châm một điếu thuốc lá hút rồi đưa mắt ngắm nghĩa đám người nhà quê

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THAN — HÀ NỘI

Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY ẨM MỸ TỒ SỬA ĐẸP NGƯỜI

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

HÀNG MỚI — GIÁ HẠ !!! — Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Davella, Lusselle, Yardley, Galtare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvii, Orsay, Rosémali, Eclador, Cotex, Luxaria, Lesquendou Kytia, Innora, Epilonaster, Simon, Faber, Lanvin, Rieils, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 6000 trở lên. Răng trắng sủa thêm bông đẹp bằng máy Op. 50. Răng đen đánh trắng bằng máy. Răng trắng, đẹp, bóng, êm. Khe kẽ răng trắng hết. Đánh bằng máy tối tân có Email-dent thì dẫn sợi dũa, sợi thuốc cũng không vàng. Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p. 3p. một hộp — Xoa bóp chất này, da không khô bạc nước da tươi mịn mãi.

phẩm đạm, quần áo sơ sác trước gió, đương đứng đợi bên bờ sông. Họ đứng yên, không nói, về mặt bình tĩnh, không nghĩ ngợi gì; chuyển dò mà họ đợi sang, Dững thấy là hình ảnh của cả cuộc đời; họ sinh ra, sống thân nhiên trong ít lâu, không hiểu vì có gì rồi lại khuất đi như những người bộ hành, một buổi chiều đông, qua bến đò, in bóng trong chốc lát trên giòng nước trắng của cuộc đời chảy mãi không ngừng.

Dững ngắm nghĩ:

— Buồn có lẽ vì tại trông thấy bến đò mình như thấy rõ hình ảnh cuộc đời. Sống mà nghĩ đến mình sống thì bao giờ cũng buồn. Đã bao lâu, mình không làm gì cả, nên mình không có cái gì để quên điều ấy đi...

Chàng mỉm cười nhìn mấy cái quán hàng trên vỉa hè và những khóm chuối lá sơ sác đương chải gió hắt:

— Bến đò không buồn lắm; buồn nhất là những cái quán sơ sác của các bến đò. Mình là những cái quán ấy, đứng yên trong gió lạnh nhìn cuộc đời trôi qua trước mặt.

Chàng nói to hỏi Trúc:

— Có phải thế không, anh?

Trúc ngơ ngác không hiểu chuyện gì, cắn một miếng bánh thật to, rồi gật đầu:

— Chính đó. Tôi tưởng không có thứ bánh gì ngon hơn bánh gai. Anh có thấy thế không?

Dững cười đáp:

— Chính đó.

Trúc vui vẻ nói:

— Thế mới biết chúng mình bao giờ cũng đồng ý với nhau.

Qua độ vài cây số thì đến cái cầu lợp. Theo lời Bằng dặn, Trúc đi rẽ về phía tay trái và hỏi một người bán hàng về đường lối vào làng Vĩnh-Cổ.

— Chắc các thầy vào nhà ông giáo Hoạt, ăn mừng nhà mới. Các thầy đến chậm quá, hôm nay khách về đã vắng.

Đến chỗ vắng, Trúc bảo Dững:

— Tôi chắc đó là mưu mẹo của anh Hoạt. Nhà làm xong đã tám kiếp nào rồi, nhưng anh ấy bịa ra để tiện cho các anh em đi lại, không ai nghĩ ngờ. Vì thế hôm nay chúng mình về, ai cũng

cho là tự nhiên.

Một câu hỏi vẫn ngập ngừng ở môi bấy giờ Dững mới định nói ra:

— Sao anh em lại có ý dẫu tôi.

Trúc cãi:

— Họ có định dẫu anh đâu. Họ tưởng anh biết rồi.

Dững nói ngay, giọng tức bực:

— Anh đừng bênh. Tôi, tôi biết vì lẽ gì rồi. Tôi biết lắm. Họ không tin mà họ không tin cũng là phải.

Chàng cau mày, dăm dăm, nhìn thẳng trước mặt, nói một mình:

— Nhưng nào có phải lỗi tôi. Người ta thường lấy điều mình là con quan làm một sự hãnh diện. Tôi khác. Nhưng nếu tôi có đau khổ, anh em chắc chẳng ai biết tới cái đau khổ ngắm ngắm ấy.

Chàng quay lại phía Trúc nói:

— Anh xem, tôi bị thất bại đầu.

Trúc mỉm cười:

— Anh hay nổi nóng lắm. Anh có biết ai dẫu anh không... Để tôi nói anh nghe: hôm ngồi ở

tôi cũng không biết vì có gì. Tôi không muốn cho anh biết vì tôi đã nhất định thế rồi. Có thể thôi.

Hai người qua còng làng. Trúc nói tiếp:

— Bây giờ thì ta hãy tạm gác chuyện đó lại. Đề khi về nhà thông thả, anh hãy giận tôi.

Nhờ có cái mưu của Hoạt nên hai anh em bước vào nhà bình thân như đi dự tiệc. Người nhà chạy vào báo tin. Thái đương ngồi đánh tổ tôm với Hoạt và ba người lạ mặt. Thấy Dững và Trúc vào, chàng điềm nhiên rút một quân bài trong nọc và sượng to:

— Nhị văn, chờ mãi nhị văn bấy giờ mới thấy.

Hoạt chỉ mấy người lạ mặt nói:

— Anh em cả. Anh Chương, Tịch và Phác.

Người nhà đương giờ chia bài, đuổi đi bất tiện, nên Hoạt phải nói mấy câu khách sáo. Trúc nhìn Thái nói:

— Chúng tôi sang cho có mặt

Thái cười nói:

— Khá nhì. Nhưng có lẽ không phải dùng đến.

Chương hỏi:

— Các anh ở làng nào.

Dững đáp:

— Ở Xuân-lữ. Cách đây hai chục cây thối, không xa.

Phác nói:

— Xuân - lữ, Xuân - lữ, hình như làng ông Trương Thiệp.

Dững vội nói ngay:

— Vâng, chính thế, tôi là con ông Trương Thiệp.

Chàng ngưng ngáp, khó chịu. Mỗi lần có người nhắc đến tên ông tuần là Dững phải tìm cách cho họ biết ngay chính mình là con. Chàng sợ họ sẽ nói chuyện về cha mình mà chàng lại biết trước rằng họ sẽ nói toàn những chuyện không hay gì.

Chương và Phác im bặt. Hoạt xoay câu chuyện về việc khác cho Dững khỏi ngưng. Mọi người buồn bã; Hoạt sai người nhà xuống bếp rồi hỏi Trúc:

— Có đủ số chứ?

— Đủ số.

Trúc đặt trước mặt Thái một tờ giấy một trăm và bốn tờ giấy năm đồng.

— Trăm này là của anh Dững, còn hai chục là của riêng tôi để dành để dụm trong hai tháng nay.

Dững quay mặt đi. Đem tiền ra giúp bạn, Dững không thấy một chút gì là vui vẻ trong lòng; chàng có cái ý nghĩ ngờ rất khó chịu rằng có lẽ các bạn quyến luyến mình vì mình có nhiều tiền. Mà số tiền ấy lại không phải là tiền của chàng, tiền ấy chính chàng cũng biết rằng đã kiếm được bằng một cách không đích đáng.

Thái mỉm cười hỏi:

— Muốn dùng về việc gì thì dùng chứ?

Trúc đưa mắt nhìn Dững rồi đáp, giọng đùa bỡn:

— Tha hồ, miễn là dùng sắm quần áo đẹp diện thôi.

Thái lạnh lùng bỏ tiền vào túi:

— Sắm cái áo quan thật bền...

Có lẽ.

(Còn nữa)

Nhất Linh



nhà Lâm, Thảo với Loan, lhan Minh đến báo tin Thái bị bắt, tôi dẫu anh; Xuân ở Laokay về báo tôi báo tin cho anh biết, tôi lại dẫu anh. Nếu anh không tình cờ sang Cạn chơi, thì đến bây giờ anh cũng chưa biết một tý gì.

Dững hỏi:

— Vì có gì anh lại dẫu tôi.

— Chẳng vì có gì cả. Chính tôi

thôi. Chẳng lẽ anh có việc mừng lại không sang. Nhưng lại phải về ngay, không thể ở lâu được.

Thái hỏi:

— Thế nào, có tiền không? có tiền đánh tổ tôm không?

Trúc nhìn Dững đáp:

— Cái gì chứ cái ấy thì anh Dững chẳng thiếu. Trong túi anh Dững lúc nào cũng có trăm bạc là thường.

CÁCH ĐỀ PHÒNG MÙA VIÊM NHIỆT Ở XỨ NHÀ

Về mùa viêm nhiệt ít người tránh khỏi được bệnh ngứa lở ngoài da hoặc phát mẩn tị khắp người hay từng quầng một, nhất là thường bức bối, khó chịu, và tiền tiện nóng đỏ bắt thường. Những người thường có máu như thế mà chưa thấy phát sinh rồi hoặc những người muốn phòng xa sợ mắc những bệnh ấy khi tiết trời thay đổi, kíp nên dùng một vài hộp «**Ưu Thiên Bại Độc**», sắc lấy nước uống, 1 hộp uống được 3 ngày, tự nhiên trong người đổi máu, không sinh ra chứng bệnh gì. Thường thường chỉ dùng độ 2 hộp. Con người nào đã có máu bệnh thường phát sinh ra, chỉ dùng tới 4 hộp là cùng. Mỗi hộp giá 1p.00

BỆNH LẬU, GIANG MAI, HẠ CAM — Công cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc Thượng-Đức đã tỏ ra cho thiên hạ biết rằng chỉ có thuốc Lậu, Giang-mai, Hạ-cam Thượng-Đức mới có công hiệu kỳ tài. Ai đến phòng riêng chữa bệnh phong tình của nhà thuốc Thượng-Đức điều thấy bằng trăm nghìn bức thư ca tụng riêng về công hiệu thuốc phong tình này la liệt tại đó. Nhà thuốc có nhận chữa khoán, giá phải chăng, xem bệnh chỉ dẫn tận tường không lấy tiền. Thuốc bán: Lậu 0p.50, Giang-Mai 1p.00, Hạ-Cam 0p.80. Bệnh nào cũng thế, nặng 6, 8 lọ, nhẹ 2, 3 lọ là cùng.

KINH TIẾN TỤY TIỀN — Thuốc bổ thận lợi truyền tự đời Khang-Hy, bệnh Liệt Dương hoặc giao-hợp chóng xuất tinh dùng điều chóng khỏi. Hiện danh tiếng đã vang lừng khắp cõi Á-Đông. Giá 1p.00 một hộp (có hạng hộp lớn 2p.00)

THƯỢNG-ĐỨC

15, Phố nhà Chung (Mission) Hanoi

ĐẠI-LÝ tại HANOI: Bách-Gia 71, Phố Hàng Nón, HAIPHONG: Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, HAIDUONG: Quang-Huy 25, Maréchal Foch
NAMDINH: Việt-Long 28, Rue des Champeaux, và các đại-lý các nơi.



TỰ NGÀN XƯA ...

Tiếng ngọc tiêu

MỘT buổi tối trọng xuân, khi trời ấm áp gần như đầu mùa nức, và lặng lẽ trong trẻo dưới ánh trăng mới lên. Các cửa sổ đều mở. Một em ái bằng bạc thắm vào sự vật với tâm hồn. Lòng đầy và mắt lặng...

Bỏ rơi cuốn truyện xưa đọc từ chiều, còn băng khuỷu với tiếng sinh nằng Lộng Ngọc, tôi vẳng nghe bên kia đường tiếng sáo véo von của người đi thổi dạo. Hình như đây chỉ là khúc lưu thủy hay một điệu thảo giả nào đơn sơ và mát mẻ, ta thường nghe trong những chiều lộng lẫy mùa hạ chốn đồng xa... Nhưng đêm nay nó đã rung động tôi chắc cũng như cách mấy nghìn năm trước, nó đã ướp thêm giấc mơ của công chúa nước Tần, trên lầu Thủy Phụng. — Nàng đã mười lăm tuổi, nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần, tóc nàng và mắt nàng say sưa như lời mây nước...

Lại thêm tài thổi ống sinh không học ai cả mà thanh âm diệu ngọt ngào dường hơi nàng thổi.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-đương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du **NGÀY NAY**

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giấy nói số 874

VAN CHU' O'NG

Vua cha muốn tìm một người giai tử, Lộng Ngọc thề rằng không tìm được người có thể họa được cùng nàng thì cũng chẳng thiết đến ai nữa.

Một hôm đang ngồi trên lầu, cuốn rèm ngắm cảnh, ánh trăng dịu dặt, hương đêm vang lừng, nàng đem ống sinh ra thổi. Bỗng nghe, theo gió hiu hiu xa gần có tiếng người họa... Nàng ngừng lại thì tiếng họa cũng ngừng, nhưng lắng tai vẳng vẳng dư âm còn chưa dứt. Nàng ngờ ngẩn, đặt sáo xuống giường, thiu thiu ngủ... Thấy một chàng trẻ tuổi diện mạo thanh kỳ, đến tựa lan can, cỡi ống ngọc tiêu đeo trong mình ra thổi. Tiếng ngọc tiêu tao, nàng nghe mê mẩn hồi chàng đó là khúc gì, có thể học được chăng? Chàng đáp đó là khúc họa sơn ngâm. Khi nào ta kết duyên cùng nàng thì khó gì mà không dạy nàng được! Rồi tiến đến cầm lấy tay Lộng Ngọc. Nàng

giật mình tỉnh dậy, thì ra là giấc chiêm bao. Sáng hôm sau nàng thuật lại với vua cha... Tần-mạo công, cứ theo sự tình trong mộng, sai người đi dò tìm ở núi Họa sơn. Quả thấy một người thiếu niên tên là Tiêu Sứ, không biết tự đâu đến, ngày nào cũng xuống mua rượu uống đến chiều lại thổi một vài khúc tiêu, nghe rất êm ái. Sứ giả bèn mời về phủ tái ở chốn triều môn. Tiêu sứ mới thổi một khúc thì bỗng thấy gió mát hây hây. Thổi khúc thứ hai thì thấy mây che bốn mặt. Đến khúc thứ ba thì có tiếng dơi bạch hạc, không tước múa lượn trên không, cùng các thứ chim kêu riu rít. Tần mục công rất lấy làm vừa ý, và cả Lộng Ngọc nấp ở sau rèm...

Mục công nhân hỏi về âm luật, Tiêu sứ ứng đối như nước chảy, tiếng nói sang sảng, vua càng bằng lòng lắm, bèn gả con gái cho. Ngay ngày hôm ấy là ngày trung thu,

truyền cho làm lễ thành thân ở Phụng Lâu.

Ở với nhau được nửa năm, một đêm sáng trăng vắng, hai vợ chồng đem ống tiêu ra thổi...

Ngày hôm sau, hai người mất tích. Mục công sai người đi tìm ở núi Họa sơn cũng không thấy: Lộng Ngọc đã cùng Tiêu sứ thành thân.

Tiếng sáo véo von của người đi thổi dạo lịm dần, tắt hẳn. Mùa hè chưa tới, dưới bóng trăng suông, lặng lẽ, thưa người đi lại. Đêm nay tôi mơ lại giấc mơ của cô con gái nước Tần...

VĂN HẠNH

HÀNG VẠN QUYỀN SÁCH

THEO báo « Tin Văn » (Les Nouvelles Littéraires), Nghị viện Pháp đã lấy một số tiền trong quỹ dành riêng về các việc công tác lớn, để nâng đỡ nghề xuất bản sách Pháp và việc truyền bá tính thần Pháp. Một cuốn thư mục (Catalogue) biên tên hơn 8000 cuốn sách, gửi đi khắp các nước, các trường Đại học, các trường Trung học, các hội văn, v. v. để ở đây người ta tùy ý lựa chọn những sách muốn lấy.

Nước Pháp đã biểu như thế mấy mươi vạn cuốn sách: từ trường Đại học biểu mấy mươi ngàn quan đến một trường nhỏ ở Tiểu Á-tê-á (Asie Mineure) biểu năm trăm quan. Tất cả các nước văn minh và các thuộc địa Pháp đều được hưởng cái quà biếu quý hóa ấy. Chỉ có Đông Dương ta, tuy xưa nay trong mọi việc, vẫn là đứa con cưng của nước Pháp, chưa được chú ý đến.

Chúng tôi thiếu sách lắm, thiếu vì nghèo không có tiền mua. Cả Bắc-kỳ chỉ có Hà-nội và Hải-phòng là có một thư viện. Ở các tỉnh nhỏ, ở các thôn quê, có hàng vạn, hàng triệu những người trẻ tuổi khao khát đọc, khao khát biết, mà cái nghèo đã bắt phải chịu thiếu một cái thú thanh cao và ích lợi nhất trong đời.

Chúng tôi muốn Đông Dương được hưởng một chút ít trong sự ban bố ân huệ kia. T. L.

Bài « Quan niệm trồng Văn-chương » của Thạch-Lam để lại kỳ sau.

ĐẠI KHỔ

Người ta khổ vì thương không phải cách,
Yêu sai duyên, và mến chẳng nhắm người,
Có kho vàng nhưng tặng chẳng tùy nơi,
Người ta khổ vì xin không phải chỗ.

Đường êm quá, ai đi mà nhớ ngó:

Đến khi hay, gai nhọn đã vào xương!
Vì thả lỏng không kiểm chế giây cương,
Người ta khổ vì lui không được nữa..

Những mắt cạn cũng cho rằng sâu chứa
Nhưng tìm không mà tưởng tượng tràn đầy;
Muôn ngàn đời tìm có đôi sương mây,
Dấn thân mãi để kiếm trời dưới đất.

Người ta khổ vì cố chen ngõ chật,
Cửa đóng bưng nên càng quyết xông vào
— Rồi bị thương, người ta giữ gươm đao,
Không muốn chữa, không chịu lành thú độc

XUÂN-DIỆU

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...



Hãy mau gửi thư về hỏi thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, của cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà..



Lần thứ nhất xứ ta có kiểu
Chemisette đẹp:

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo:

Manufacture **CỰ GIOANH**
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

Qua tháng sau bà Mens đáp tàu đi Saigon để thăm thêm ít vật cần. Trong nhà chỉ còn Rosée, Xuân và một tên phụ bếp người Mên.

Tối hôm ấy đến giờ ngồi vào bàn ăn Xuân không thấy Rosée đâu hết. Trên bàn chỉ thấy mấy chiếc ly con và hai cái khăn vuông xếp sẵn. Xuân tưởng Rosée còn bận thay áo trên lầu nên ngồi dờ sách đọc dề chờ. Một lát sau thì Xuân thấy Rosée dưới nhà bếp đi lên, hai tay bưng một đĩa cơm nóng hổi. Rosée khoan thai đến đặt trước mặt Xuân rồi mỉm cười nói sẽ :

— Cơm của Sương Hoa nấu đấy. Sương Hoa tự nấu những thức ăn Annam để anh Xuân ăn cho vui. Hôm còn ở Quinhon anh bếp Vinh có tập cho Sương Hoa nấu.

Xuân được thấy bữa cơm Annam lại biết do tay Rosée nấu nên cảm động vô cùng. Xuân nghẹn ngào nhìn Rosée với cặp mắt thăm lẹ. Xuân không nói nhưng trong lòng Xuân lúc ấy xôn xao một cách lạ. Xuân đưa tay qua bàn định nắm tay Rosée để cảm ơn, nhưng nghĩ thế nào Xuân lại kéo xích đĩa cơm để gần mình.

Rosée lúc ấy sắp lại chén đĩa trên bàn rồi nguây nguây đi xuống bếp bưng lên ít thức ăn nữa.

Bữa cơm hôm ấy không phải Annam hoàn toàn, nhưng Xuân tự lấy làm hân hạnh và thích chí lắm. Xuân cười nói luôn miệng. Khen thứ này ngon thức kia nấu khéo làm Rosée sung sướng quá dỏ cả mặt. Hôm ấy Rosée cũng ăn cơm Annam với Xuân nhưng lại dùng muỗng, nĩa.

Ăn cơm xong hai người liền đi ra giữa sân ngồi hóng mát. Đêm hôm ấy trăng sáng vàng vạc và trên trời không hề bợn một chấm mây. Xuân đứng tựa mình bên lan can còn Rosée thì xếp chân ngồi giữa sân. Rosée lượm những hạt sạn tung lên

"ROSÉE"



không rồi đưa tay ra với chụp. Có lần một hạt sạn rơi chính nhằm trên vai Xuân làm Rosée hoảng sợ la một tiếng khẽ. Rosée liền đứng dậy đến đứng bên Xuân rồi cúi đầu dụi mắt nói :

— Anh Xuân tha lỗi cho Sương Hoa nhé.

Người Rosée lúc ấy đẹp như một nữ thần. Hai mắt Rosée điểm trong bóng tối hai chấm sáng xanh rất huyền ảo.

Thấy Xuân không đáp, Rosée liền đặt tay lên vai Xuân nói tiếp :

— Hòn sạn rơi trên vai này, phải không anh ?

Xuân vẫn không đáp. Xuân như bị cặp mắt của Rosée thôi miên. Xuân đưa tay nắm tay Rosée đang để trên vai mình rồi từ từ đưa thấp xuống. Rosée vẫn dề yên. Mảnh áo tơ che trước ngực Rosée đều đều rung chuyển như cánh bướm. Rosée hồi hộp. Xuân cảm thấy hơi thở của Rosée lúc ấy thơm ngát và say sưa một cách lạ thường.

Rosée ngừng đầu nhìn lên trời rồi bập bẹ nói mấy tiếng Annam rất sẽ : « Sương Hoa yêu anh. »

Xuân tưởng mình đang ở trong giấc mê nên đứng ngây người yên lặng. Xuân không dám tin

Rosée hiểu chữ yêu, vì sự thật Xuân cố dạy cho Rosée biết chữ ấy bao giờ đầu. Một lát sau Xuân đánh bạo lên tiếng sẽ như như nói một mình :

— Rosée Hoa mà cũng hiểu chữ yêu à ?

Rosée mỉm cười nói :

— Hiểu lắm. Vì Sương Hoa đã tra chữ « aimer » trong Pháp-Việt Tự-Điển và trong ...

Ngập ngừng một chút Rosée nói tiếp :

— ... và trong quả tim Sương.

Nói xong Rosée liền từ từ rút tay ra, rồi đi thật nhanh về phía cửa. Đến bậc thềm Rosée còn quay lại nhìn Xuân một lần nữa mới cúi đầu đi thẳng vào nhà.

Hết vụ nghỉ hạ năm ấy bà Mens lại được giấy dời về dạy ở Huế. Trước khi đi bà đã xin cho Xuân một chân thư ký trông tòa Khâm Pursat.

Lúc đưa bà Mens và Rosée lên xe Xuân cảm thấy lòng đau đớn quá. Rosée thì mặt buồn dưới dưới không nói năng gì hết. Hôm ấy Rosée lại vận y phục Annam nên trông người Rosée xinh xắn và buồn thảm vô cùng. Xuân không dám nhìn Rosée vì sợ gặp cặp mắt Rosée thì Xuân lại khóc mất.

Nhận thấy bà Mens trở vào nhà tìm cái ví, Rosée liền đến bắt tay Xuân rồi cúi đầu nói rất sẽ :

— Có lẽ lần cuối cùng Sương Hoa của Xuân nói tiếng annam...

Nói xong thì Rosée ôm mặt khóc rưng rức. Xuân thì đau lòng quá, nghẹn ngào không nói được một lời. Bao nhiêu nước mắt của Xuân giữ được bấy giờ trong khóe mắt đều tràn ra dầm dề trên hai má.

Hôm nay nhớ đến Rosée Xuân vẫn còn thấy lòng buồn man mác. Lắm lúc muốn tự an ủi, Xuân cố xem Rosée là hạt sương của thế giới khác. Một hạt sương mà Xuân chỉ được ngắm trên hoa chứ không bao giờ hứng trên tay được.

Thanh Tịnh

In hai màu, giấy đẹp, khổ lớn,

THƠ' THƠ'

thuộc về loại sách mỹ thuật của ĐÔI NAY

TIỀN ĐẶT TRƯỚC

VELIN DERIVES

1\$50

CHAMOIS

1, 70

(mỗi bản Chamois sẽ có chữ ký của tác giả)

Ngân phiếu gửi về : Ô Nguyễn trường Lân, 80, Quan Thánh, Hanoi

Bạn ở Hanoi có thể đến đặt liền ở tòa báo

HẠN CUỐI CÙNG : 15 Mai 1938

Sách mỹ thuật

CHỈ IN CÓ MỘT LẦN

NHỜ GIÁ CAO VÀ VẬT HẠNG VÀ NHÂN CÔNG TĂNG LÊN GẤP BỘI, SÁCH SẼ RA ĐƯỢC ÍT VÀ HIẾM

CHỈ SAU ÍT LÂU, 1 BẢN THƠ THƠ IN RIÊNG SẼ THÀNH 1 BẢN SÁCH QUÍ

Cam âm mục

Nhiều trẻ em có cặp mắt đến đẹp, trong suốt và tinh nhanh, bỗng một hôm một tia máu sinh ra rồi ch vạt ngày có khi chỉ vài giờ sưng lên, đỏ, đục ngầu. Có đứa mỗi khi rụi, khóc thì cùng ra với nước mắt một ít máu nữa. Nếu không biết tìm cách chữa ngay, trẻ em sẽ thành tật suốt đời hoặc vì màng mỏng hoặc vì con ngươi trầy đi. Cần phải kịp thời ngay Y-viện Đông-Dương để tránh xa hậu quả cho các em bé. Trường các bác cha mẹ không nên sợ ỉ bỏ qua, mua vài ba xu thuốc bột tường là khỏi. Không, thuốc mắt chỉ tui được chút ít sức nóng rồi lại phát và biến ra nhiều thứ bệnh khác : vì thế có trẻ lờ dờ nhìn không xa, có trẻ trông hoảng hốt. Có đứa thành vênh đỏ, loét nhem, có đứa chảy dử suốt ngày. Những ai có con cái như thế đem ngay lại Đông-dương Y-viện mà chữa khoán cùng là những người bị toét mắt lâu ngày, các bà nhà quê dùng ngải gừng mà dùng dầm mãi, có hại lắm. Chỉ có Đông-Dương Y-Viện mới chữa khỏi hẳn được bệnh CAM ÂM MỤC trẻ con và bệnh toét mắt chắc chắn mà thôi.

KHOẢN : không phải trả lại tiền

LẬU — HẠ CAM — TOÉT MẮT : chỉ trong vòng 5 ngày



32, Rue de la Citadelle — Hanoi

Hạt sạn

Hai phần ?

Phụ Nữ số 7, trong bài « Diễn giải bằng thí dụ » :

Nga mới có hai mươi tuổi, nét mặt yêu kiều diễm lệ, có tình yêu làm cho xinh đẹp lên hai phần.

Sao lại « xinh đẹp lên hai phần » ? Sao lại không « xinh đẹp lên một phần rưỡi » ?

Ví von !

Đồng Pháp số 3815 trong truyện « Gió bãi trắng ngàn » :

Miền nhảy lên bờ nhẹ nhàng như một chiếc lá rụng trong bóng tối.

Rụng trong bóng tối hay trong ánh sáng thì chiếc lá cũng chẳng nhảy lên bờ được.

Chắc không ?

Cũng trong truyện ấy :

Bầu trời tối đen như mực, mảnh trăng bị mây che phủ.

Trời có trăng thì cho bầu trời bị mây che phủ cũng chẳng đen như mực được.

Tình đời

Nam Cường số 10, trong bài « Nhân loại còn mong hòa bình nữa không » :

Kể thường dân đương bình tĩnh làm ăn ở ngoài đồng hay trong xưởng, bỗng thấy tàu bay ném trái phá, tàu thủy bắn đại bác, thì hiểu ngay là chiến tranh sắp xảy ra cho nên chính phủ mới dự bị cách dễ phòng.

Đương làm, thấy tàu bay ném trái phá, tàu thủy bắn đại bác, kể thường dân « hiểu ngay » được là chiến tranh « sắp sửa » xảy ra, thì kể thường dân ấy cũng nhanh trí khôn lắm đấy.

Nhưng thế cũng mới là « sắp sửa », và lúc nào trái phá rơi nổ đầu, đại bác bắn xối ruột, thì lúc ấy chiến tranh hẳn mới là thực « xảy ra ». Lúc ấy sẽ đề phòng cũng vừa.



— Anh hãy kể cho tôi một vài thứ chim mà anh biết.

— Thưa thầy chim bồ câu, chim sẻ, chim... chim...

— Chim gì nói mau không có sẵn rồi đây thầy tôi quát cho anh mấy cái bây giờ.

— Chim... chim gái ạ

Lần thu ba ?

Cũng trong số báo ấy, bài « Trông dòng sông Cẩm » :

Sống thu, vịnh Bắc-kỳ thường là trung tâm điểm của các luồng gió mạnh, bầu trời đen ngịt, cảnh đẹp vũ trụ trông lơ mơ sau lớp màu mưa xanh ngợt.

Sống thu là thu ba ? Vậy vịnh Bắc-kỳ là mắt cô con gái ? Nhưng nếu vậy thì sao lại có thể là trung tâm điểm của các luồng gió mạnh được ? Hay là cô này cũng lại hóng ngọn gió nồm ?

Mục đích oái oăm

Cũng số báo ấy trong bài « Đàn bà mới » :

.. Mà đã chia rẽ thì chị em ta còn giúp ích gì được cho nền tảng quốc gia và xã hội là cái mục đích duy nhất của trời Nam đất Việt mà bọn phận chị em ta phải bồi đắp.

Sao mục đích lại là của trời đất được ? Mà đã tới mục đích là đủ, chị em còn bồi đắp nó làm gì cho nhọc cái thân mình mai liễu nữa.

HÀN ĐÁI SẠN

VUI CƯỜI

Cửa Ng. Thư

Hiếu làm

Trong lớp, giờ cách trí, thầy giáo hỏi trò B.

T. G. — B, giống gà đẻ ra gì ?

B. nghĩ ngợi, ngập ngừng...

T. G. — Đẻ ra gì nói mau ?

T. B. — Đẻ ra vịt ạ !

T. B. (sững sờ) — Láo.

T. B. — Thưa thầy thế sao con vẫn nghe thấy con bảo mẹ gà con vịt ạ.

Cửa Ng. v. Lan

Nhỏ rằng

— Nhỏ một cái rằng, ông lấy bao nhiêu ?

— Ba đồng ạ !

— Ba đồng! Trời! một công việc chỉ phải làm có một hai phút! Sao ông lấy đắt vậy ?

— Ô khó gì, nếu ông muốn, tôi có thể kéo dài ra hàng giờ cũng được.

Tai nạn

— Sáng hôm nay, tôi lái xe chẹt phải một người !

— Trời ơi! Thế có làm sao không ?

— Không sao cả, người bị thương không nhận được số xe của tôi.

Bí mật

Một bà hành khách trình ông quan Ba Tàn :

— Thưa ông quan ba, tôi không thấy chiếc vàng ngọc thạch của tôi nữa.

— Sao ? Rơi hay mất cắp ?

— Tôi không được rõ nhưng... tôi ngờ là mất cắp !

— Việc này quan trọng, bà phải cho tôi biết tại sao mà bà ngờ là bị mất cắp ?

— Vì một câu hỏi của con sen bà láng giềng phòng tôi, trong lúc tôi đứng ở lan can lầu trông xuống biển, nó đi qua đằng sau tôi và hỏi : « Cái vòng ngọc thạch của bà thật hay giả ? » Tôi đáp : « Thật hay giả việc gì đến chị ! » Có phải không ông, việc gì đến nó mà nó hỏi nếu không có ý gian..

— Vâng... có lẽ... để tôi liệu...

Tức thì có lệnh gọi con sen nói trên đến. Ông quan ba lầu hỏi :

— Chị có lấy cái vòng ngọc thạch của bà này không ?

— Bẩm không ạ.

— Thế tại sao chị lại hỏi bà ta vòng

thật hay vòng giả ?

Nó lúm lúm cười đáp :

— Có gì đâu ạ. Tôi thấy cái chốt khóa ở vòng lưng lồng sắp rơi xuống biển, tôi liền lại gần hỏi để nếu là vòng thật thì bảo bà ta để ý một chút kẻo rơi mất. Nhưng tại bà ấy giả nhời tôi : « Việc gì đến chị » nên tôi không nói gì nữa.

Cửa Ng. hữu Đức

Trong tiệm phở

Hai Khương bảo bồi làm một bát phở nóng. Bồi vừa mang bát phở, chưa tới bàn, anh đã vội hết :

— Không được, mang đi, bát này nguội lắm !

Mấy phút sau, bồi lại mang tới bát phở khác nghi ngút khói. Chưa tới nơi, Khương đã cụ :

— Vẫn chưa được nóng mấy, làm bát khác !

Cho đến ba lần như vậy, Hai Khương đều chẳng hài lòng, vì phở nguội. Khó tính thế thì giờ cũng không chiều được, cho nên anh bồi phát cáu :

— Thế thì, tôi hỏi ông, thế nào ông mới cho là nóng ?

— Bao giờ anh cầm bát mà ngón tay cái dính thò vào trong phở.

Sống về cần bút

— Tôi cũng vậy, tôi chỉ sống về cần bút.

— Anh viết văn ?

— Không, tôi viết thơ xin tiền thầy tôi.



— Một người cái gì cũng biết có sung sướng không ?

— Không ạ.

— ? ? ?

— Vì biết bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.



NGUYỄN XUÂN TÙNG
KIẾN TRÚC SƯ
Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ Kiến trúc

và nhận thêm mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách : Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

Khuyến người vào hội

« ANH SANG »

Chồn thôn-ở bấy lâu tâm tối.
Nghĩ dân quê lắm nỗi lâm than ;
Miếng ăn đã khổ muôn lần.

Lại còn chồn ở tối tàn khá
thương !
Nhà chật hẹp, chiếu giường lỏng
chông,

Bên ao tù, nước đọng bùn nhơ,
Tắm thân đã xác như vờ,
Lại còn đóng góp, phụng thờ tổ
tiên,

Vì cùng khổ, đành yên với phận,
Há rằng không biết bản, biết hồn.
Mừng nay « Anh Sáng » ra đời,
Được trông thấy bóng mặt trời
từ đây.

Cứ gì phải tường xây, ngói lợp,
Mới gọi là thích hợp vệ sinh.
Xưa kia nhà lá coi khinh,
Nay nhà « Anh Sáng » quang minh
khác nào.

Ít tiền được cửa cao nhà rộng,
Đề bạn nghề o vui sống thanh
thời.

Xưa kia vợ ốm con sai,
Sớm hôm chui rúc hình hài tiêu
hao.

Nay được chồn ra vào thư thả,
Buổi hoàng hôn vắt vẻo giờ về :
Vợ con khỏe mạnh dễ huê,
Tuy nghèo, lòng cũng hả hê muôn
phần.

Kết quả ấy là công « Anh Sáng »,
Vây hội ai là bạn đồng tâm,
Rủ nhau vào hội cho đông,
Giúp nhau ta chớ quản công mới
là.

Mục đích ấy rồi ra đạt được,
Thời dân quê sung sướng xiết
bao.

Bà Vũ-ngọc-Phan

Vì nhiều bài quá nên bức bản đồ
trại Anh Sáng ở Phúc-xá hẹn đăng
cho Anh Sáng phải hoãn lại kỳ sau.

Đã có bán :

**Trước vành
móng ngựa**

của HOÀNG ĐẠO

Giá 0\$35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

(Tiếp theo trang 10)

Trương A. lại nói thêm :

— Vì dù có trương Nhị đấy,
cũng chẳng cần. Trôi luôn cả hai
bố con nó lại, cho là con lợi dụng
chấn tuấn, mà đồng lõa với bố.
Có nghĩa là chỗ anh em tuấn cả
thì vuốt mặt cũng nề mũi một tí
lẹo đó thôi !

Ở làng này, trong mấy ngày,
tôi có cảm tưởng rằng : tạm được
gên thân, chỉ có người cùng dân.
Đau khổ đến thế nào đi nữa, họ
cũng chịu được và không cần. Vì
họ đã đói quá, họ lại tìm được
những thứ ăn được cho đỡ đói.
Đói rồi tạm no, no tạm rồi lại đói
vô cùng. Một đời lũng cũng như
vậy cũng đủ cho họ vất vả quen
rồi. Không nổi khổ nào khác còn
chỗ trong người họ nữa !

Chỉ có những người giàu, được
bầu là giàu. Một lời nói, một cử
chỉ của họ có thể giết giết cho
hàng trăm cái mầm lúc nào cũng
« phục binh » quanh họ để đòi ăn
cho bằng được. Việc ăn lại là việc
phiền phức. Nó đưa từ một chỗ,
đến cả nhà pha.

Và rượu lậu

Trong bọn người giàu, nhiều
Ch. là một. Bác nhiều này vẫn
còn nhớ tích : bề trộm ngô. Bác
vẫn giận lắm. Suốt ngày, bác
mượn rượu để tưới tắt lửa giận.
Nó lại bốc ra ngoài. Thành thử
bác phải mượn lối rửa oan của
người nghèo bướng bỉnh : bác
chửi những đứa đã reo tiếng xấu
cho bác.

Trương A., một lần hỏi bác :

— Nói đùa chứ ! ông chửi ai
mà chửi mãi được thế ?

Trợn mắt lên, bác sừng sộ với
A. :

— Chửi à ? Chửi tú ! (tout : tất
cả).

Không biết bác học chữ « tout »
ở đâu. Chỉ biết rằng, sau lúc đó,
A. nói với người quen biết :

— Thằng trọc sẽ biết tay tôi !
Tôi sẽ cho nó một... « châu » !

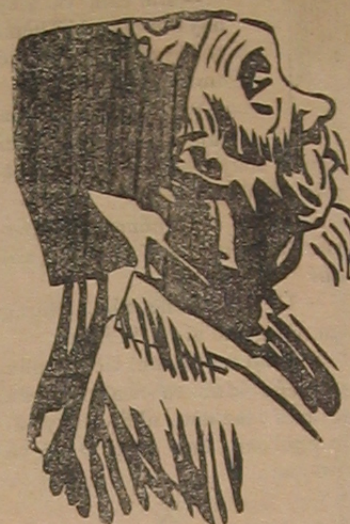
« Châu » đó đến ngay. Một đêm
kia. Tuần trăng đang trịnh trọng
tiếp các « cụ trú », « quan trú »
(lính và cai cơ) uể oải đi... tuần
bộ soát điểm.

Trương A. biểu các... « quan

trú » một câu chuyện làm quá :

— Làng tôi có nhiều M. Một vụ
gật nó thu gần bạc nghìn. Thế
mà lúc nào cũng kêu túng như
chết. Vợ con ăn vận không bằng
con mu bắt cua. Ai bảo vào mặt
nó là nó giàu, thế là nó giết nầy
minh lên, như là người ta đã
động đến tên húy ông cụ nhà nó
ra ấy.

Thế các « quan » có muốn « khảo »



chơi xem nó giàu thật hay bỡn
không nào ?

Cuộc « khảo » nhiều Ch. « cử
hành » ồm ở như một trò trẻ, vào
lúc gần sáng.

Thoạt đầu, họ ngậm tâm kéo
nhau đến nhà bác. Rồi trương A.
cổ leo lên tường. Tường cao, hẳn
phải nhờ một « quan » lính trú
đun đít hộ. Ngồi trên tường, hẳn
đón đỡ một cái vò, rồi nhảy xuống
vườn.

Trong nháy mắt, hẳn bỗng tri
hò lên, lính lập tức phá công vào,
bắt quả tang sự chủ là nhiều Ch.
đang... ngủ, và một vò rượu lậu
« giấu » một cách cho ai cũng trông
thấy được.

Nhiều Ch. ngái ngủ mãi đến
lúc trống mõ đồ hồi, các cụ, dân
làng và tuần tráng vác gậy chạy
rầm rập. Bác tỉnh ngủ và lính
hắn rượu khi họ trời ghì bác vào
cột điểm.

Không ai muốn xét qua xem
rượu ở đâu ra, lính ở đâu đến

LÀM DÂN

mà chống thế. Trừ có sự chủ.

Các cụ gần cổ lên, mắng ái bác
nhiều :

— Đêm hôm có phải vợ mẹ mà
đi nếm rượu lậu vào nhà anh !
Rồi các cụ bàn cho cách gỡ. Dù
không phải là giờ ăn, nhưng cứ
« biện » chè lá cho ăn là xong cả.

Nhiều Ch. nhất định tin rằng
oan, tin ở công lý. Nhà đoàn nhất
định tin ở phủ, phủ ở làng và các
« quan » trú !

Bác đề mặc cho tiền phạt lên
đến 2.000 quan, mà nhất định tù
thì tù, chứ ai lại có ức đến thế
bao giờ !

Thế là bác ngồi ba tháng tù.
Tiền phạt, muốn nộp cho đủ, vợ
con phải bán ruộng đi.

Họ đã « khảo » nhiều Ch. : thì
ra bác làm tiền thật...

Về việc này, tôi suốt gây nên
một cuộc ẩu đả giữa một trại tuần
và trương Ba. Nhưng tôi đã được
rõ hai tâm lý.

Trương Ba bình phẩm :

— Ai bảo cứ kêu nghèo ! Ai bảo
keo củ ! Đề nghị nó khảo mới lời
tiền ra ! Cho đáng kiếp !

Anh trai tuần phản đối :

— Tôi là nhiều Ch., đợi đấy
mà tôi nộp phạt. Có nộp vài cái
đạp !

— Thế thì tù một gông !

— Tù chỉ chật nhà pha ! Nếu
nhà nước có nhiều tiền làm nhà
pha, thì đã chẳng thái tù rượu
vô số ra đó.

— Mày nói như con chó ấy.

Nhất nhát tại tù...

— Nhưng mà đây đểch sợ tù !

— Phải, ra đây mà lý sự như
thế ! Mệ ! Mới há mồm chưa kịp
nói, nó đã tát cho tôi tâm mặt mũi
đi rồi !

— Đánh người cũng còn phải
có phép nhà nước chứ ! Đánh
người mà dễ à !

Họ còn « lý sự » nữa. Họ đã
danh nhau, đề tỏ rằng « đánh
người » rất dễ, nếu tôi không
khéo can.

(Còn nữa)

Trọng-Lang



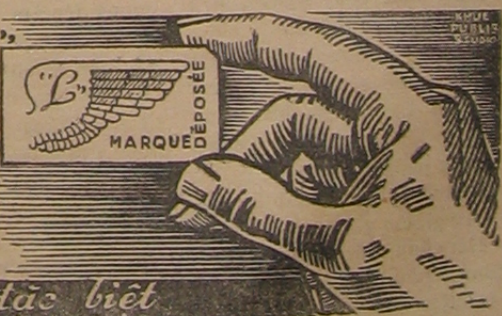
Hèn tìm cho được marque 'L'

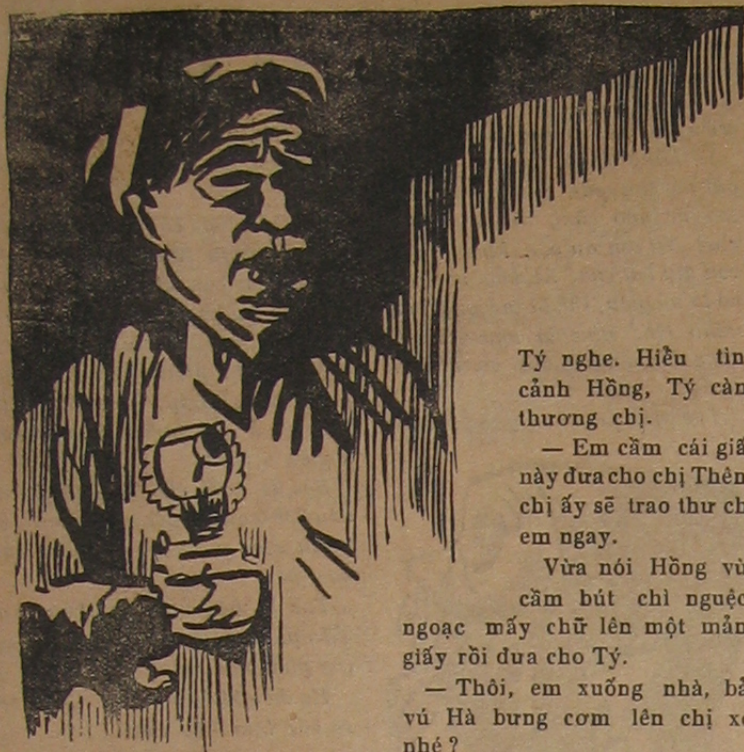
là thú ái rất hợp thời bên và đẹp
xưa nay chưa từng có.
Kiểu mới của chúng dẹt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R. de Huế) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt





THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

Tý nghe. Hiểu tình cảnh Hồng, Tý càng thương chị.

— Em cầm cái giấy này đưa cho chị Thêm, chị ấy sẽ trao thư cho em ngay.

Vừa nói Hồng vừa cầm bút chì nguệch ngoạc mấy chữ lên một mảnh giấy rồi đưa cho Tý.

— Thôi, em xuống nhà, bảo vú Hà bưng cơm lên chị xoi nhé?

— Ừ, em xuống nhà. Nhưng em đừng bảo gì cả thì hơn.

Nằm lại một mình, Hồng nhìn qua cửa kính ra cảnh trời gần tối hẳn: lác đác, nhấp nháy vài ba ngôi sao, ánh sáng lơ mơ và run run.

X

Một lát sau nghe có tiếng vận quả nẩy cửa, Hồng giật mình quay ra nhìn. Khung cửa sáng bật lên và trong khung, vú Hà đứng sững tay cầm cái đèn búp măng. Hồng mỉm cười nhớ đến bức tranh ác tiên trong truyện giấc ngủ « trăm năm » của Perrault.

— Vú đấy à?
Vú Hà đặt đèn lên bàn, nói:
— Bà truyền chị thu dọn buồng cho gọn ghẽ để quan đốc tờ lên thăm bệnh.

Hồng chau mày:
— Ông đốc!... Ai bảo mời ông đốc về thế, vú?

— Tôi cũng chả biết ai bảo. Chừng lại bà bảo chứ còn ai.

Hồng cười nhạt:

— Ừ, chừng bà bảo đấy! Vạy vú làm ơn vắt hộ tôi cái màn này lên, rồi ấn hộ tôi đồng quần áo bên kia xuống gầm cái dương.

Vú già yên lặng làm các công việc ấy, rồi yên lặng khép cửa đi ra.

Hồng tò mò ngẫm cái thông phong đèn ám khói vì đặt lệch và vợ vẫn nghĩ ngợi: « Lạ! hơn hai tuần lễ chẳng thuốc men gì, bây giờ bỗng dưng lại đón đốc tờ! » Nàng mỉm cười nghĩ tiếp: « Mời lão đốc tờ ấy... Hừ!... Thôi, mình cứ để... xem sao đã... Hay họ sợ mình chết?... »

Sự thực không những không ai sợ Hồng chết, mà cũng chẳng ai nghĩ đến nàng hay đề ý đến

bệnh trạng của nàng. Trong hơn nửa tháng Hồng ốm, thỉnh thoảng đến bữa ăn ông phán mới nhớ tới và hỏi:

— Còn con Hồng đâu?

Lần nào bà phán cũng trả lời:

— Cô á ốm.

Và ông phán cũng như kinh ngạc:

— Chưa khỏi kia à?

Bà phán lãnh đạm:

— Bệnh hoạn gì! Chắc lại ốm tương tự anh chàng đấy thôi!

Rồi bà cười vui vẻ nói lảng sang việc khác ngay.

Nhưng hôm nay, chiều thứ bảy, nhà có khách đánh tổ tôm. Trong bọn khách cố nhiên có vợ chồng ông phủ và vợ chồng ông y sĩ Canh. Mọi người đương ngồi uống nước trà khai vị, bỗng bà phán gọi người nhà hỏi đã bưng cơm lên gác cho chị Hồng chưa. Chừng bà cốt khoe với khách rằng mình vẫn trông nom săn sóc đến con chồng. Thấy thế bà phủ hỏi:

— Cô Hồng làm sao thế, bà lớn?

Bà phán dịu dàng đáp:

— Bầm bà lớn, cháu nó cảm xoàng thôi đấy ạ.

Bà đốc bĩu môi:

— Lại bỏ cơm, phải không? Các cô tiểu thư động một tí là bỏ cơm.

Ông phủ bàn:

— Bà lớn bảo nấu cho cô ấy một bát cháo hành thực nóng, ăn hết bát cháo là giải cảm ngay.

Bà phủ cười, nhìn chồng:

— Rõ ông lang bầm. Đã có quan đốc đó, chứ ông thì biết cái gì mà cũng mách thuốc.

Ông Canh tỉnh hay khỏi bài,

đáp lại:

— Thuốc quan phủ hay đấy chứ! Cảm thì chả thuốc gì công hiệu bằng một bát cháo hành nóng... Hay một bát phở tái nấu càng tốt hơn. Nhưng hãy xem cô Hồng có thực cảm thật không đã.

Vi thử, ông Canh nói với bà phán đưa lên gác coi bệnh Hồng. Bà phán sợ sau này sẽ phải trả tiền thuốc, liền nói gạt:

— Xin đề đến mai, nếu bệnh cháu không bớt tôi sẽ đến mời quan lớn.

Bà đốc cười, nói tiếp:

— Bây giờ thì đánh tổ tôm đã. Đánh hết một hội rồi hãy ăn cũng vừa.

Nhưng ông đốc nhất định đòi lên thăm bệnh Hồng. Ông nói: -- Nền căn thận! Ninh-giang này là nơi sào huyệt của vi trùng paludisme đấy.

Chẳng được dừng, bà phán phải nhận lời và cho vú Hà lên gác trước để quét dọn buồng kho, vì bà biết nơi đó bề bộn và không được sạch sẽ.

Khi đã bước được vài bậc thang, bà phán còn giữ ông Canh lại:

— Hay là quan lớn cứ ngồi chơi dưới nhà, rồi tôi bảo cháu xuống.

— Được, bà lớn cứ để tôi lên thăm bệnh cô Hồng.

— Vâng, thế thì xin rước quan lớn lên.

Bà phán mời ông Canh ngồi chơi nhà ngoài, rồi vào buồng Hồng. Hồng ngồi dậy li nhí chào:

— Cô ạ...

— Em cứ nằm... quan đốc lên thăm bệnh em đấy... Thế nào, hôm nay có đỡ không? Đỡ nhiều

C HỒC nữa có đèn em sẽ đưa cho chị xem thư... Có lẽ lẽ Noel anh Yêm cũng về...

Nghe thấy tiếng giấy bà phán lên gác Tý ngừng bật, gờ tay làm hiệu trở bảo Hồng. Nhưng Hồng không trông thấy gì, không nghe thấy gì, tâm trí miên man nghĩ đến bức thư của Yêm.

Gián xong, Tý lại đến ngồi xuống thành giường, thì thầm:

— Me lên đấy... Thôi em xuống nhà nhé.

Tý đã vận quả nẩy cửa, lại quay bảo Hồng:

— Hôm nay em gặp chị Thêm. Chị ấy nói đã hai lần đến thăm chị, nhưng vú Hà đều bảo chị ốm và không cho lên.

— Thế à?

— Chị ấy bảo chị ấy đến để giả chi cái gì ấy chả biết. Em bảo cứ đưa cho em, nhưng chị ấy không đưa.

Hồng nghĩ ngay đến Lương, và bức thư của chàng. Từ ngày xảy câu chuyện bỏ nhà ra đi, nàng đã nhận được hơn hai chục bức thư của Lương, bức nào cũng nồng nàn tình yêu. Trái lại, những bức thư phúc đáp của nàng, lời văn bình tĩnh, thân thiện, tuy vẫn thân mật, cái thân mật của người bạn đối với một người bạn: nàng chỉ còn coi Lương như một người bạn khổ sở. Nàng không oán trách Lương, vì biết rằng hai người không lấy được nhau lỗi không phải ở Lương.

— Chắc lại thư của anh Lương đấy chứ gì, em ạ.

— Em cũng tưởng thế.

Hồng không giấu giếm Tý, cô khi lại đọc thư của Lương cho

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỖNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sènes và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie U. V.)

Giấy nói số 622

HANOI

四

Cuộc thi văn-chương của hội Khai-trí tiến-đức

Năm nay hội K. T. T. Đ. mở bốn cuộc thi văn-chương lấy giải thưởng: hai cuộc thi quốc-văn và hai cuộc thi Hán-văn.

Quốc-văn — Cuộc A — Một bài phú: Hồ Hoàn-kiểm, lấy văn: Hồ đầy gươm đao.

Cuộc B — Một bài truyện-ký viết bằng văn xuôi, chọn ở trong sử-ký, phong-tục, ca-dao, phương-ngôn tục-ngữ của nước nhà mà chưa ai từng viết ra. Bài này ít nhất phải 10 trang, dài nhất 20 trang.

Hán-văn — Cuộc C — Một bài thơ:

Tại 183, Đường cầu Cầu Đông
(183 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

DR CAO-XUAN-CAM

Tổng-nhiệm tại Đại-Báo-Đường-Paris

Nguyên-Trang-ký bệnh- viện

quan đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễn và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp một về
nhà lúc nào cũng được.

**Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh**

Phủ-đức Tam-kỳ thiết-lộ, đặc tam-tư, hoặc làm theo thể Đường luật (thất ngôn bát cú, hay ngũ ngôn thất lục cú), hoặc làm theo thể cổ-phong ít nhất tám vần.

Làm theo thể cổ phong thì phóng vận

Cuộc D — Một bài ký-sự văn xuôi, ít nhất phải 500 chữ, nhiều nhất 1.000 chữ.

Thề lễ xin viết giấy hồi hội Khai-trí.

Ai muốn học Esperanto nên biết

Bây giờ rưỡi tối thứ sáu 1er Avril 1938, cũng tại hội-quán Tri-Tri, hội B.D.T.B.E. sẽ mở một lớp học mới. Hạn học là 5 tháng (từ Avril đến Aout 1938; mỗi tuần lễ học một giờ rưỡi, từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ tối thứ sáu.

Ai muốn theo học chỉ phải đóng 1p 00 tiền vào hội. Những hội-viên đóng tiền Novembre 1937 vẫn có thể theo học lớp này, không phải trả tiền thêm, miễn là còn giữ được phiếu hội-viên.

Các bạn ở tỉnh xa, muốn học Esperanto, nên theo lớp hàm-thư (cours par correspondance) của bản hội. Muốn theo học lớp ấy chỉ phải trả 5p.50, tiền vào hội và tiền sách. Muốn biết rõ hơn, xin viết thư về địa-chỉ sau này: Hội Đồng-dương tri-ri-Bá Esperanto 187 Bd Armand Reussieu Hanoi. Nhớ đính thêm tem để trả lời H.D.D.T.B.E. lai-cáo

Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mủ (goutte militaire) hoặc thức khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mủ là do trùng lậu đã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống, loét dục trong thờ thệt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THO-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong. Quang-Huy

Haidương. Ich Chi 41 Rue du marché, Ninh-bien

Hàng Pardessus 1937-1938

Đặt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm.

Những thứ bằng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

Đến xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de Luxe

Charles M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleurs may những tussis C. M. T. & T. M. T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng

Trần Châu Tín
0.20 Tỉn
BAG
A

Quả và trị
CAM-NHIỆT
CÓ
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thôi bình 15 Phức;
BÁN KHẮP NƠI.

100 TONG DUC PHUONG Cholon

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BÓN LẬP THEO CHỈ-DU NGÀY 12 AVRIL 1936

Vốn đã đóng tất cả 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN

7, Avenue Edouard VII

Thượng-Hải

30 tiền dự trữ tới nay

31 Décembre 1936

(cho Hội Đồng-Pháp)

2.227.770,53

2.339.121,43

Tiền cho vay trong Hội Đồng-Pháp để đảm bảo số tiền đóng vào Hội là trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGÁNH

ở Saigon

26, Bd. Chaigneau

28 Mars 1938

CHI NGÁNH

ở Hanoi

8, phố Tràng-thị

Chủ tọa: Ông SOULET ở SAIGON

Dự kiến: Các ông PHAM-KHAC-MINH và HUYNH-VAN-DAL

CÁC MẶT MÀU — Hội nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra: 2603-5684-7272

9737-13861-15202-19437-23724-26092-29952.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

15202	Ông HUYNH-TRONG-ĐOC, Thầu khoán phố	4000
	Arènes — Long thọ — HUE	
6092	Ông VO-VAN-TO, ở KANDAL	1000
29952	Vé chưa phát hành.	

CÁC MẶT MÀU SỐ 2 — Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 728 có các phiếu số 6374-8227-18675

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

6374 Ông BUI-DINH-TINH, Phú Thông-sứ — HANOI. 12.000

CÁC MẶT MÀU SỐ 3 — Hội nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 979 có 1 phiếu số 977

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

977	Ông LEONCE MONDOT, Giám bình ngạch khó	1.000
	xanh hưu trí số 35 phố Brodeurs — THANH HOA	

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 — số tiền chia: 110.000

Phiếu số 419 đã trúng ra là phiếu 125.000 đã hủy bỏ

8 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy:

432	Ông VO-THANH-BAU, ở CHOLON	13.75
436	Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON	13.75
437	Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON	13.75
446	Bà TRAN-THI-CHIEU, ở BAC-LIEU	13.75
465	Bà NGUYEN-VAN-DO, ở GIADINH	13.75
471	Bà NGUYEN-THI-THUOC, ở THUDAUMOT	13.75
480	Ông HOANG-PHI, ở SONGCAU	13.75
483	Ông PHAM-VAN-LIEU ở SAIGON	13.75

CÁC MẶT MÀU SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẤP BỘI

1402A Vé đã bán lại.

Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 671 có các phiếu số 29672-17386-17895A-453-23016A

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

672	Ông GEORGES BRUNEAU, Nhà máy nước —	1.475
	HANOI (vé bất gup)	
17386	Ông JEAN FAUVEL, số 31 phố Paul-Ber.	1.000
	HAIPHONG	
17895A	Có HOANG-THI-KIM-TINH, ở TAM QUAN	200

Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 446 có các phiếu số 5342A-7712A-27709A

21036A-6788-5125B-9048

	Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này	Giá bán	Vốn
5342A	Có THAI-KIM-DIEU, ở CHOLON	119.20	1.000
7712A	Vé vô danh ở SAIGON	119.20	2.000

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ năm 28 Avril 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của bản hội bên phố Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁC MẶT MÀU « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

có thể gây một số vốn là:

mỗi tháng đóng

10.000 — 25.000

5.000 — 20.000

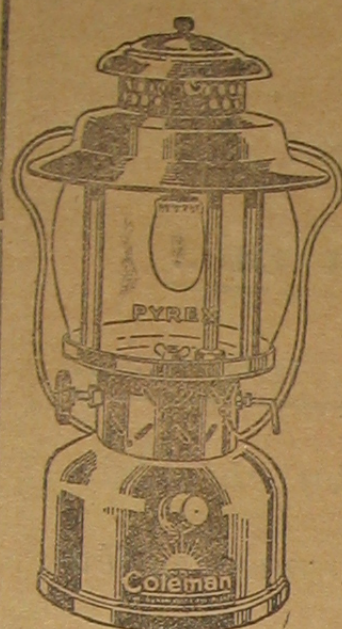
3.000 — 10.000

1.000 — 5.000

500 — 2.000

250 — 1.000

Kể ngay từ tháng đầu mỗi mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng với phiếu, nhưng số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nào rồi vậy. Mỗi khi trúng rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nửa bát. Nếu chúng có may trong các cuộc xổ số thì vốn phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là xong. Mua



BÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có
bơm lốt nhất bên Huê-kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn dễ
dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ
sáng :

200 — 300 bougies

300 — 600 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có
thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông
Coleman nhãn xanh.

300 - 500 bougies

N° 999

200-300 bougies

N° 1111

300-500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 76, Rue des Paniers
Đặng văn Tồn 29, Rue du Colon
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des
économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . 0\$09

Boite de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.89

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes 0.80

Compas spanoplies : 15 et 4 pièces . . 0.65 à 0.35

— plats nickelé réversible double usage . . 1.00

— plats nickelé en pochette . . 3.10-1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'ID.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẤT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) tiện dịp đi xem lăng tẩm và dự nhiều cuộc diễn kinh trọng thể. Nếu muốn được lãi tiền lâu
xa xin mời lại thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÊ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng-cáo.

SÂM NHUNG BÁCH BỒ HỒNG KHÊ. — Lấy tính chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị
thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh huyết,
ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuần, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy
trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng-sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di-tính, lãnh tính, nhiệt tính, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, hoặc ra khi hư (bach đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì
tốt sữa, có chữa thì khỏe thái. Các cụ già đau lưng, đau mình mỗi mệt, kém ăn, kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này
sạch cam sùi bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm-Nhung Bạch-
Bồ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sếp vàng, các bà dùng thứ bao sếp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối trẻ con
mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00 (4 viên)

THUỐC HỒNG-KHÊ 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bổ thận Hồng-Khê số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thập, Yến-quảng, Sâm
Nhung, với các vị thuốc v.v. nó vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt-dương » được mãn-nguyên, dễ thụ thai.
Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay 12 tiếng đồng hồ có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời
nói trên đây, các ông các bà cứ dùng thử một gói Op25, sẽ thấy phòng sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không chút
nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí chữ. bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p. mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

THUỐC « CAI HỒNG-KHÊ ». — Không chọn lẫn chất thuốc phiên nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiên, chỉ uống
hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện
nặng hết 5p, 5p, là bỏ hẳn được, nên sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHÒNG TÍNH HỒNG-KHÊ. — Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay
quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nơi đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-
khê số 30 mỗi hộp Op00 cũng khỏi tốt tọc, ai bị bệnh g ang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng
khỏi rút nọc một cách êm dềm mà không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 món thuốc hoàn tĩn, cạo, đơn gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-
Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tào, Ai-lao, Cao-nên. Đã đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng
và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bày Hội-chợ Haiphong năm nay được quan Toàn-quyền và quan
Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ».

NẾU TA CỨ RẮC RỎI VỀ...

nhân duyên...



công danh sự nghiệp...

vợ con, của cải...

bệnh tật, mồ mã...

thì mau ký một chữ bằng quốc ngữ (hay chữ Hán cùng được) viết tên mình và tuổi kèm theo ngân phiếu

7 hào hoặc 12 tem 6 xu vé cho

Mtre Khanhson — 36 Jambert, Hanoi

Mau xem đi, vì tháng Octobre này Mtre Khanh-Son đã qua Pháp rồi...

Mòun được mạnh khỏe, không
gì hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền

L. Rondon et C^o L^{td}

18, Bd Đông-Khanh